

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
**SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**
Số: 403/TTr-SLĐTBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 18 tháng 01 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công và thân nhân của người có công với cách mạng phát sinh năm 2020 và triển khai thực hiện năm 2021

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 13/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước tổ chức các hoạt động kỷ niệm 73 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2020); Công văn số 2101/UBND-KT ngày 01/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kết quả giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Phước.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai rà soát, xác minh từng trường hợp cụ thể về nhà ở của người có công và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Bình Phước mới phát sinh trong năm 2020, qua rà soát hiện nay trên địa bàn tỉnh còn 171 hộ người có công và thân nhân người có công khó khăn về nhà cần được hỗ trợ, trong đó 64 hộ cần xây dựng mới và 107 hộ cần sửa chữa.

Nhằm hỗ trợ cho người có công và thân nhân người có công khó khăn về nhà ở được ổn định cuộc sống kính đề nghị UBND tỉnh xem xét có văn bản trình Thường trực Tỉnh ủy và chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố cụ thể như sau:

- Đối với nhà cần xây dựng mới kính đề nghị UBND tỉnh trình Thường trực Tỉnh ủy xin chủ trương trích nguồn kinh phí từ “Quỹ Vì Người nghèo tỉnh” để xây dựng mới 64 căn nhà cho 64 hộ người có công và thân nhân người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở trong năm 2021, với kinh phí dự kiến 64 căn x 100 triệu đồng/căn = 6,4 tỷ đồng.

- Đối với nhà cần sửa chữa, kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan chuyên môn vận động kinh phí sửa chữa nhà ở cho 107 hộ người có công với cách mạng trong năm 2021.

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Trân trọng !

(Đính kèm theo Bảng tổng hợp; danh sách 64 hộ cần xây dựng mới và danh sách 107 hộ cần sửa chữa; Tờ trình của UBND các huyện, thị xã, thành phố và dự thảo Tờ trình Thường trực Tỉnh ủy và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Phòng NCC;
- Lưu: VT, NCC (Th3).



Lê Văn Mãi

BẢNG TỔNG HỢP NHÀ Ở CHO NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ NHÀ PHÁT SINH MỚI 2020

(Kèm theo Tờ trình số 17/IT-KSXDTBXH ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)



Số TT	Đơn vị	Nhà phát sinh mới năm 2020			Ghi chú
		Tổng	Xây	Sửa	
1	TP Đồng Xoài	1	0	1	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND thành phố
2	thị xã Bình Long	19	6	13	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND thị xã
3	thị xã Phước Long	7	1	5	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND thị xã
4	huyện Đồng Phú	5	2	3	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
5	huyện Hớn Quản	13	4	9	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
6	huyện Lộc Ninh	41	17	24	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
7	huyện Bù Đốp	23	12	11	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
8	huyện Bù Gia Mập	13	7	6	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
9	huyện Phú Riềng	22	8	14	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
10	huyện Bù Đăng	23	6	17	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
11	huyện Chơn Thành	5	1	4	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
Tổng		172	64	107	

Số TT	Đối tượng	Số người	Số TT	Đối tượng	Số người
1	Bà mẹ VNAH	1	1	Bà mẹ VNAH	2
2	Vợ LS	5	2	Chả LS	1
3	Con LS	16	3	Mẹ LS	3
4	CCCM	2	4	Vợ + con LS	17
5	CDHH	4	5	CDHH	6
6	HDKC	14	6	HDKC	16
7	Tù đầy	4	7	Tù đầy	1
8	BB	5	8	BB	9
9	TB	13	9	TB	52
Tổng cộng cần xây mới		64	Tổng cộng cần sửa chữa		107



TỜ TRÌNH

**Về việc xin chủ trương phê duyệt hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở
cho người có công và thân nhân người có công năm 2021**

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy Bình Phước

Căn cứ Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng;

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng;

Thực hiện Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 5/03/2018 của Tỉnh ủy Bình Phước Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng;

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và thành phố tổ chức rà soát, xác minh từng trường hợp đối tượng người có công và thân nhân người có công khó khăn về nhà ở cần xây dựng và sửa chữa mới phát sinh. Hiện nay toàn tỉnh Bình Phước còn 171 căn nhà của người có công và thân nhân người có công cần được hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa nhà ở, gồm 64 căn cần xây mới và 107 căn cần sửa chữa. Trong 171 đối tượng người có công và thân nhân người có công cần hỗ trợ về nhà ở, thì các đối tượng này rất khó khăn về nhà ở nhưng không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo do các đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng, nên không đủ điều kiện kinh tế để xây dựng và sửa chữa nhà ở. (Có bảng tổng hợp và danh sách các huyện, thị kèm theo).

Nhằm chăm sóc, phụng dưỡng người có công và thân nhân người có công, tạo điều kiện cho người có công và thân nhân người có công có nhà ở ổn định, UBND tỉnh kính trình Thường trực Tỉnh ủy cho phép UBND tỉnh phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trích một phần kinh phí từ nguồn Quỹ vận động hỗ trợ người nghèo để xây dựng 64 căn nhà ở cho người có công và thân nhân người có công trong năm 2021, với tổng kinh phí là 64 căn x 100.000.000 đồng/căn = 6.400.000.000 đồng. (Bằng chữ: Sáu tỷ bốn trăm triệu đồng). Còn lại 107 căn của các hộ cần sửa chữa thì giao cho UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ

chức vận động nguồn kinh phí, để sửa chữa kịp thời từ quỹ “ Đèn on đáp nghĩa”.

Rất mong nhận được sự quan tâm, xem xét và chấp thuận chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy để UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai xây dựng nhà ở cho người có công sớm, kịp thời trong năm 2021.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; Phòng KGVX, TH, KT;
- Lưu: VT(v113-18).

CHỦ TỊCH

DANH SÁCH NHÀ Ở CỦA NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ THÂN NHÂN MỚI PHÁT SINH NĂM 2020 CẦN XÂY DỰNG MỚI
(Kèm theo Tờ trình số TT/UBND ngày tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Họ tên NCC/ thân nhân cần hỗ trợ	Năm sinh	Đối tượng	Địa chỉ		Thuộc diện	Tóm tắt hoàn cảnh và thực trạng nhà ở của gia đình	Số hồ sơ
1	Vũ Trung Tầu	1952	BB 2/3	phường Hưng Chiến	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 04 người, thực tế đang ở 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động, ông Tầu đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 2.692.000đ; con đã lập gia đình và ở riêng. Hiện ông Tầu đang ở nhờ không có nhà. Tổng diện tích đất: 246m ² .	6683
2	Nguyễn Gia Cát	1955	TB 3/4	phường Hưng Chiến	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 03 người gồm 2 vợ chồng già hết tuổi lao động; ông Cát hiện hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 2.236.000đ; vợ ông Cát đang hưởng trợ cấp hưu trí hàng tháng: 5.200.000đ; con gái mới ra trường đang tìm việc làm; gia đình ông Cát có bán tạp hóa. Tổng diện tích đất 221,5m ² .	1326
3	Nguyễn Văn Phương	1950	CDHH	xã Thanh Lương	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 3 người: gồm 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động đang ở nhờ nhà người con, ông Phương đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng 1.234.000đ. - Tổng diện tích đất: 2.183m ² .	1728
4	Hoàng Quốc Hội	1948	HDKC	xã Thanh Lương	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 5 người, thực tế ở 3 người gồm 2 vợ chồng ông Hội đã hết tuổi lao động, 01 người cháu nhỏ đang đi học, Nhà có trồng tiêu, điều (tiêu không có năng suất). - Tổng diện tích đất 11.612m ² (hiện đã cho con chỉ còn 5.000m ² , chưa tách sổ).	3524
5	Bùi Văn	1938	Con liệt sỹ	xã Thanh Lương	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 3 người, thực tế đang ở 02 người gồm có ông Văn hiện đã già, hết tuổi lao động, ông Văn đang hưởng trợ cấp người cao tuổi hàng tháng 270.000đ; 01 người con trai làm vườn. Nhà có nuôi 01 con bò và hơn 200 cây cao su đang thu hoạch (150.000đ/ngày - ba ngày thu hoạch một lần). - Tổng diện tích đất: 7.493,1m ²	539
6	Đỗ Thanh Thía	1948	HDKC	xã Thanh Lương	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 7 người, thực tế đang ở 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động; nhà có trồng cây ăn trái, nuôi 01 con dê, điều (chưa thu hoạch). - Tổng diện tích đất 3.306m ² .	10111
7	Nguyễn Thị Hồng	1958	Tù đầy	xã Bình Minh	Bù Đăng	Xây mới	Nhà gỗ tạm, mái tôn hư hỏng, vách tạm	403

8	Lương Thị Van	1942	Vợ liệt sĩ	xã Bom Bo	Bù Đăng	Xây mới	Đang ở chung với con, nay muốn tách ở với cháu nội	5121
9	Thị Giang	1957	Con liệt sỹ	xã Đăk Nhau	Bù Đăng	Xây mới	Nhà gỗ tạm xuống cấp trầm trọng	1944
10	Thị Chấn		Con liệt sỹ	xã Minh Hưng	Bù Đăng	Xây mới	Nhà hư hỏng nặng	3622
11	Phạm Minh Tuấn	1973	Con liệt sỹ	xã Nghĩa Trung	Bù Đăng	Xây mới	Nhà tạm	5189
12	Điểu K Rang	1955	TB 4/4	xã Thống Nhất	Bù Đăng	Xây mới	Nhà gỗ cũ, đông người, cần tách hộ	695
13	Đoàn Thị Nhanh	1929	Vợ liệt sĩ	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Xây mới	Có đất xây dựng nhà nhưng chưa có nhà. Hiện tại bà không có nhà hộ khẩu có mình bà và đang sống nhờ nhà con gái.	3098
14	Trần Xuân Cầu	1960	TB 4/4	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà đã hư hỏng xuống cấp, mượn vách tường nhà bên cạnh để bắt đòn tay dựng khung lợp mái, nền lát gạch tàu. Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất, tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.000.000 đồng.	3337
15	Lê Thị Dương	1940	Vợ liệt sĩ	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà gỗ đã xuống cấp, mái lợp tôn, nền lát gạch tàu. Bà sinh sống một mình có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 1.624.000 đồng	1475
16	Trần Lương	1929	Tù đầy	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà gỗ đang xuống cấp, mái lợp tôn có xen lẫn ngói, nền xi măng. Ông sống cùng trai, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 3.000.000 đồng.	164
17	Đỗ Đức An	1951	CDHH	xã Đăk O	Bù Gia Mập	Xây mới	Gia đình ông có hoàn cảnh khó khăn, có đất ở và đất sản xuất được 6 sào để trồng tiêu nhưng mấy năm nay tiêu bị bệnh chết và đang chuyển trồng cây ăn trái nhưng chưa thu hoạch. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.000.000 đồng.	1805
18	Lê Văn Hoàn	1949	BB 2/3	xã Đăk O	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà gỗ đã hư hỏng, mái tôn, cột bị mối mọt, nền lát gạch tàu. Ông có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) 3.735.000 đồng.	961
19	Vũ Thị Tý	1946	CCCM	xã Đa Kia	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà gỗ đã hư hỏng, mái lợp tôn bị dột, tường gỗ bị nghiêng, nền lát gạch bông. Bà sống một mình, có hoàn cảnh sống trung bình, có 0,3 hecta đất trồng cao su. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.500.000 đồng.	684
20	Nguyễn Xuân Huân	1949	CDHH	xã Thuận Lợi	Đồng Phú	Xây mới	Gia đình không có đất sản xuất, thu nhập chủ yếu từ trợ cấp CDHH hàng tháng; Nhà xây dựng năm 2003, đã xuống cấp nặng, mái ngói đã mục, tường nứt, thấm nước, nền gạch tàu hư hỏng nặng	109

21	Phạm Văn Thoan	1948	CEHH	xã Đông Tiến	Đông Phú	Xây mới	Gia đình không có đất sản xuất, thu nhập hàng tháng từ trợ cấp lương hưu, CEHH hàng tháng, lương con làm công nhân; Nhà tự xây dựng năm 1984, phần mái pơximăng bị nứt, có chỗ bị dột, trần nhà mục, tường bị nứt, nền nhà có chỗ bị tróc	1334
22	Tô Hồng Kỳ	1952	TB B 4/4	xã An Phú	Hón Quàn	Xây mới	Gia đình khó khăn, nhà có 02 nhân khẩu. Hiện nay ông Tô Hồng Kỳ đang làm bảo vệ công ty dưới Minh Hưng. Nhà cấp 4 xây đã lâu, nền xi măng, mái bị dột, đòn tay bị mục	386
23	Nguyễn Văn Vàng	1961	Con liệt sỹ	xã Thanh An	Hón Quàn	Xây mới	Ông Vàng sinh năm 1961 ở cùng với vợ sinh năm 1959 và 04 cháu nhỏ. Gia đình không có đất canh tác, sức khỏe không tốt, sống bằng tiền con cái chu cấp.	4972
24	Lê Văn Lợi	1940	BB 2/3	TT Tân Khai	Hón Quàn	Xây mới	Hiện nay ông đang ở với con gái, đã già yếu, bị lãng tai, hết khả năng lao động, thu nhập dựa vào chế độ chính sách	200
25	Phạm Đình Tiến	1957	Con liệt sỹ	xã Tân Quan	Hón Quàn	Xây mới	gia yếu, ở nhờ trên đất của con	3500
26	Cao Trọng Hoat	1949	HDKC	xã Long Hưng	Phú Riêng	Xây mới	Gia đình có 02 nhân khẩu, già yếu, không có đất sản xuất. hiện trạng nhà ở nhà cấp 4, nền xi măng, tường xây chưa tô, mái lợp tôn	7216
27	Nguyễn Anh Dũng	1959	TB 2/4	xã Phước Tân	Phú Riêng	Xây mới	Gia đình có 4 khẩu, khó khăn không có đất sản xuất, nhà cấp 4 đã hư hỏng cả nền, tường và mái.	847
28	Đinh Thị Non	1950	BB 2/3	xã Long Bình	Phú Riêng	Xây mới	Gia đình có 1 khẩu, khó khăn không có đất sản xuất, nhà cấp 4 đã hư hỏng nền, tường và mái.	773
29	Nguyễn Thị Tỷ	1953	Vợ Liệt sỹ	xã Long Bình	Phú Riêng	Xây mới	Gia đình có 5 khẩu, bản thân già yếu, con trai đi làm thuê, 3 người phụ thuộc; có 0,5 ha đất sản xuất. Gia đình khó khăn, nhà cấp 4 mua lại của chủ khác đã hư hỏng cả nền, tường và mái và nằm trên thửa đất của chủ khác nên phải trả lại cho họ.	4034
30	Lê Thị Nhung	1966	Con liệt sỹ	xã Long Tân	Phú Riêng	Xây mới	Nhà 3 khẩu, gia đình khó khăn, không có đất sản xuất chủ yếu sống bằng nghề buôn bán hàng rong. Ở nhà thuê	4197
31	Lê Thị Đua	1951	HDKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Xây mới	Sống 1 mình, gia đình khó khăn tường xây xuống cấp, mái tôn cũ, dột nát, xuống cấp trầm trọng.	10144
32	Lê Gia Tích	1940	HDKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Xây mới	Nhà có 03 khẩu (trong đó có 1 người là đối tượng BTXH). Thu nhập hàng tháng khoảng 3.900.000đ/tháng/3 người. Có 0,7 ha cao su. Nhà bán kiên cố. Nền, tường xuống cấp. mái tôn cũ dột nát.	7374
33	Phạm Văn Giảng	1967	Con Liệt sỹ	xã Long Tân	Phú Riêng	Xây mới	Nhà có 1 khẩu, Kinh tế khó khăn, không có đất sản xuất. Nhà cấp 4 chưa tô chất, nền xi măng đã xuống cấp.	4273

34	Phạm Thị Ba	1932	Vợ Liệt sĩ	phường Long Thủy	Phước Long	Xây mới	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập của gia đình chủ yếu từ lương trợ cấp tuất là 1.624.000đ và từ nghề bán bánh đa của con, hiện đang sống với vợ chồng con gái duy nhất, nhà hiện có 5 khẩu. Không có đất sản xuất. Nhà cấp 4 đang xây dở (mới xây được 1/3 nhà, xây được phòng khách và 01 phòng ngủ ở cuối nhà, phần giữa chưa xây), nhà chưa có lá phong, tường chưa tô, nền đất, nhà mới lợp được phòng khách, phòng cuối và phần ở giữa chưa lợp tôn.	5302
35	Lương Văn Tư	1953	TB 4/4	xã Minh Lập	Chon Thành	Xây mới	2 vợ chồng ông đã hết tuổi lao động và đang nuôi 1 cháu ngoại 5 tuổi. Diện tích nhà ở 150 m2, nhà tạm, vách tre, mái lợp lá dừa. Gia đình có nguyện vọng đề nghị nhà nước hỗ trợ xây nhà mới	3688
36	Trần Thị Ngọ	1939	HDKC	xã Lộc Hiệp	Lộc Ninh	Xây mới	Chồng chết. Hiện bà đang ở với người con trai với 02 cháu nhỏ (03 người con đã có gia đình ở riêng). Có 04 sào đất trồng tiêu (chết gần hết) và trồng có nuôi 10 con dê.	107
37	Phan Văn Hậu	1940	HDKC	xã Lộc Hiệp	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng già yếu có 06 người con (04 người ở ngoài Bắc), 02 con ở Lộc Ninh đã lập gia đình. Có 07 sào đất trồng 200 cây cao su đang cạo. Bà ở nhà giữ trẻ thuê, con phụ thêm khoảng 3 triệu/tháng	6476
38	Nguyễn Văn Chính	1952	HDKC	xã Lộc Hiệp	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 04 người con đã có gia đình ở riêng. Hiện ông bà đang ở với trai út và nuôi 01 cháu (do cha mẹ ly hôn). Có 07 sào đất trồng cây ăn trái và trồng có nuôi 04 con dê. Thu nhập do con phụ thêm.	6366
39	Lê Thị Hoàng	1954	CCCM	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Xây mới	Bà hiện ở với 01 người con đi làm thuê. Có 1,5 sào đất trồng lúa.	771
40	Huỳnh Thị Bảnh	1937	HDKC	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Xây mới	Chồng chết, không có con. Hiện ở một mình, không đất sản xuất. Trợ cấp CCCM = 955.000đ/tháng.	6591
41	Lâm Mốp	1951	HDKC	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 04 người con đã có gia đình ở riêng đi làm ở KCN Minh Hưng. Vợ ở nhà giữ cháu. Có 08 sào đất trồng điều.	6233
42	Ngô Văn Luông	1954	TB 3/4	xã Lộc Phú	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng già yếu hiện ở cùng với vợ chồng con gái và 02 cháu nhỏ). Có 0,9 sào đất trồng điều; Vợ hưởng trợ cấp BHXH = 405,000 đ/tháng, ông Luông hưởng trợ cấp TB 4/4 = 1.973.000đ/tháng.	1186
43	Phạm Văn Quý	1942	TB 4/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Xây mới	Nhà có 02 vợ chồng già có 03 người con đã có gia đình ở riêng. Có 03 sào đất trồng tiêu nhưng đã chết gần hết. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.445.000đ/tháng.	3610
44	Trần Thị Nuôi	1922	Mẹ VNAH	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Xây mới	Bà già yếu ở với người con gái, không có đất sản xuất. Trợ cấp mẹ VNAH = 7.857.000đ/tháng.	2494

15	Trần Văn Đô	1958	TB 2/4	xã Lộc Điền	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 04 người con đã có gia đình ở riêng. Hiện ông bà đang nuôi đứa cháu (do cha mẹ ly hôn). Có 03 sào đất trồng tiêu lâu năm. Thu nhập từ trợ cấp TB 2/4 = 3.323.000đ/tháng, vợ ở nhà gói bánh bán dạo.	1459
16	Trần Văn Cư	1941	TB 4/4	xã Lộc Điền	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có chung với 02 vợ chồng con trai với 04 đứa cháu (04 thể hệ). Có 07 sào đất trồng tiêu và rau bán. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.243.000đ/tháng và con phụ thêm.	1234
47	Nguyễn Văn Hai	1958	TB 3/4	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 02 người con. Hiện ông bà ở cùng người con gái, người con trai có gia đình ở Mỹ Phước. Có 01 sào đất trồng cây ăn trái. Thu nhập trợ cấp TB 3/4 = 2.857.000đ/tháng.	1293
48	Nguyễn Văn Kinh	1948	TB 3/4	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Xây mới	Ông có 04 người con ở riêng. Hiện ông ở một mình (đã ly hôn); không đất sản xuất, thu nhập chủ yếu từ trợ cấp TB 3/4 = 3.066.000đ/tháng.	1264
49	Lê Thị Hoa	1939	Con liệt sỹ	xã Lộc Thuận	Lộc Ninh	Xây mới	Bà có 04 người con có gia đình ở riêng đi cạo mủ thuê. Hiện bà đi làm bán thời gian (rửa chén và lau nhà thuê), không có đất sản xuất.	2963
50	Vũ Minh Châu	1987	Con liệt sỹ	xã Lộc Thiện	Lộc Ninh	Xây mới	Đang ở cùng mẹ là bà Vũ Thị Lý (vợ liệt sỹ). Bản thân ông Châu đang đi làm thuê chở hàng ngoài chợ LN.	3324
51	Hồ Văn Nông	1960	Con liệt sỹ	TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 03 người con có gia đình ở riêng. Vợ đi mua ve chai. Bản thân ông sức khỏe yếu không có việc làm; không có đất sản xuất.	2420
52	Nguyễn Hữu Toàn	1986	Con liệt sỹ	TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Xây mới	Ở nhà một mình (đã ly dị vợ) đi làm thuê ở TP. HCM; không có đất sản xuất.	2384
53	Lê Hồng Trí	1942	HDKC	xã Thiện Hưng	Bù Đốp	xây mới	Nhà có 3 khẩu, đối tượng là người hoạt động kháng chiến HCKC hàng nhì, hương BTXH người khuyết tật nặng, vợ bệnh thoái hóa cột sống, con trai đi làm xí nghiệp, vườn có 4000m ² . hiện tại nhà mái tôn vách ván mục nát nên gạch tàu cũ. Xin xây mới	6755
54	Nguyễn Xuân Thành	1945	BB 2/3	xã Thiện Hưng	Bù Đốp	Xây mới	Hộ có 5 khẩu đối tượng bệnh binh, 2 trẻ em và 2 vợ chồng người con đi làm xí nghiệp, không đất sản xuất. Hiện nhà tạm bợ. Xin xây mới	262
55	Nguyễn Văn Cùng	1965	Con liệt sỹ	xã Tân Thành	Bù Đốp	Xây mới	Hộ có 06 khẩu, tuy nhiên chỉ 02 khẩu sinh sống tại nhà. các con đi làm và sống nơi khác. Thu nhập 2 triệu đồng/tháng (bán hàng bông nuôi dê). Nhà ở được huyện lộc Ninh hỗ trợ xây nhà tình nghĩa từ năm 1997 đến nay đã hư hỏng nặng phần mái nhà (kéo và đoàn tay đã mục). Tường nhà đã hư hỏng gây nứt nhiều đoạn, cửa chính, cửa sổ mục, nền xi măng... Sinh hoạt gia đình khó khăn.	2623
56	Đào Viết Hoan	1939	HDKC	xã Phước Thiện	Bù Đốp	Xây mới	Gia đình có 06 khẩu, 01 khẩu đi làm xí nghiệp 01 khẩu là bộ đội, 02 khẩu hết tuổi lao động làm nông. Hiện trạng nhà ở mặt trước xây tường, mái lợp ngói, còn lại là vách gỗ tạm lâu năm đã mục nát.	9425

[illegible]

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-KGVX

Bình Phước, ngày tháng 01 năm 2021

V/v Sửa chữa nhà ở cho người
có công và thân nhân mới phát sinh



- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng; Quyết định số 773/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng; Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 5/03/2018 của Tỉnh ủy Bình Phước kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng.

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 13/4/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước tổ chức các hoạt động kỷ niệm 73 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2020); Báo cáo số 272/BC-SLĐTBXH ngày 23/11/2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Tờ trình của UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc hỗ trợ nhà ở cho người có công mới phát sinh năm 2020. Nhằm hoàn thành cơ bản việc sửa chữa nhà ở cho người có công và thân nhân người có công, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Đối với 107 căn của người có công và thân nhân người có công mới phát sinh cần sửa chữa trong năm 2020, yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng kế hoạch vận động kinh phí từ Quỹ đền ơn đáp nghĩa của địa phương để kịp thời sửa nhà ở cho người có công và thân nhân người có công trong năm 2021 (có danh đối tượng kèm theo).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phối hợp các sở, ban ngành liên quan vận động quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” và trích một phần kinh phí từ quỹ “Vì người nghèo” hỗ trợ xây dựng 64 căn nhà ở của 64 hộ người có công và thân nhân mới phát sinh năm 2020.

- Chỉ đạo trong hệ thống Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã và thành phố phối hợp với UBND các huyện, thị xã và thành phố vận

động kinh phí sửa chữa cho 107 căn nhà ở của người có công và thân nhân người có công mới phát sinh trong năm 2020.

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã và thành phố sớm triển khai thực hiện các nội dung trên và báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 27/7/2021, thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; Phòng KGVX, TH, KT;
- Lưu: VT(v113-18).

CHỦ TỊCH

DANH SÁCH NHÀ Ở CỦA NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ THÂN NHÂN CẦN SỬA CHỮA MÔI PHÁT SINH NĂM 2020
(Kèm theo Công văn số /UBND-KGVX ngày tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Họ tên NCC/ thân nhân cần hỗ trợ	Năm sinh	Đối tượng	Địa chỉ		Thuộc diện	Tóm tắt hoàn cảnh và thực trạng nhà ở của gia đình
1	Đàm Hải Hồng	1945	TB 4/4	xã Thanh Phú	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 8 người, thực tế ở 02 vợ chồng ông Hồng hiện đã già hết tuổi lao động, ông Hồng đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 1.613.000đ; vợ ông Hồng đang hưởng trợ cấp hưu trí hàng tháng: 3.600.000đ; thu nhập từ nguồn nhà cho thuê: 1.500.000đ/tháng. - Hộ khẩu 6 người, thực tế đang ở 5 người gồm hai vợ chồng ông Huân đã già hết tuổi lao động, hiện ông Huân đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng 1.243.000đ; 01 người con trai đang làm công ty xi măng, 01 người con trai đang làm vườn ở trại tôm tại Bến Tre; 01 người cháu nhỏ 4 tuổi. nhà có 3.000m2 đất trồng cao su chưa khai thác (năm thứ 5).
2	Nguyễn Văn Huân	1946	TB 4/4	xã Thanh Phú	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 4 người gồm ông Lập đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 1.398.000đ; làm bảo vệ: 4.000.000đ/tháng; 02 người con đã ra trường đang làm việc tại KCN Minh Hưng; người con út đang học năm III trường DH Bách Khoa. - Tổng diện tích đất: 896m2.
3	Nguyễn Quốc Lập	1959	TB 4/4	xã Thanh Phú	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 3 người gồm 2 vợ chồng hiện làm vườn, (trồng điều, xả, cây ăn trái) và nuôi dê (4 con dê mẹ, 3 con dê con); con gái làm công nhân tại KCN Minh Hưng với mức lương: 7.000.000đ/tháng. - Tổng diện tích đất: 3.876m2.
4	Trần Thị Lương	1963	Con liệt sỹ	xã Thanh Phú	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 3 người gồm 02 vợ chồng già hết tuổi lao động, ông Tám đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 3.957.000đ; trợ cấp trường ban mặt trận KP: 1.200.000đ/tháng; vợ ông tám đang hưởng trợ cấp hưu trí hàng tháng: 3.200.000đ; người con trai đang dạy aerobic tại Bình Dương. Tổng diện tích đất 181,5m2
5	Lê Văn Tám	1960	TB 2/4	phường Hưng Chiến	Bình Long	Sửa chữa	- Bà Mịn hiện ở một mình (có con gái sống cạnh bên nhà), bà nay đã già hết tuổi lao động, đang hưởng suất hưu trí khoảng 750.000đ/tháng. - Tổng diện tích đất: 7,364m2 (nguồn gốc thuộc sở hữu của bà Mịn, nay đã chuyển cho con trai).
6	Nguyễn Thị Mịn	1940	HDKC	xã Thanh Lương	Bình Long	Sửa chữa	

7	Nguyễn Tuyên Quang	1953	BB 2/3	xã Thanh Lương Bình Long		Sửa chữa	- Hộ khẩu 4 người gồm 02 vợ chồng đã già hết tuổi lao động, chủ yếu làm vườn (Nhà có 01 con heo, 01 con dê), đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 2.841.000đ; 01 người con trai đi làm công ty xi măng và 01 người con gái đang ở nhà không có việc làm, được xây dựng nhà tình nghĩa vào năm 2001. - Tổng diện tích đất khoảng 5.000m2.
8	Trần Văn Nam	1968	Con liệt sỹ	xã Thanh Lương Bình Long		Sửa chữa	- Hộ khẩu 6 người gồm 02 vợ chồng hiện đang là người lao động tự do, trung bình 6.300.000đ/tháng; 01 người con trai đang làm công nhân tại KCN Minh Hưng: 5.000.000đ/tháng; 01 người con đang ở nhà chưa có việc làm; 02 người con còn nhỏ đang đi học. Nhà có 250 cây cao su đang thu hoạch. Tổng diện tích đất khoảng 4.000m2.
9	Phạm Kiên Định	1953	TB 2/4	xã Thanh Lương Bình Long		Sửa chữa	- Hộ khẩu 4 người, thực tế có 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động, nhà đột hiện ở nhờ nhà người quen, có nuôi gà. Ông Định hiện hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 3.323.000đ, ông đang bị bệnh ung thư dạ dày. Nhà đã được hỗ trợ sửa chữa theo QĐ 22 vào năm 2014. - Tổng diện tích đất: 120m2.
10	Nguyễn Văn Bé Ba	1953	TB 2/4	xã Thanh Lương Bình Long		Sửa chữa	- Hộ khẩu 7 người, thực tế đang ở có 03 người gồm 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động, ông Ba đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 3.323.000đ; 01 người con gái đang học nghề uốn tóc. Nhà có trồng ít tiêu. Tổng diện tích đất: 2.736,6m2.
11	Nguyễn Văn Nhân	1947	HĐKC	xã Thanh Lương Bình Long		Sửa chữa	Hộ khẩu 5 người gồm 02 vợ chồng hết tuổi lao động, ông Nhân đang hưởng trợ cấp người cao tuổi khuyết tật nặng hàng tháng 540.000đ; 01 con trai đang làm tại công ty xi măng; 02 cháu ngoại còn nhỏ đang đi học, nhà có trồng hoa màu. - Tổng diện tích đất: 3.257,6m2.
12	Trần Minh Khôi	1947	TB 4/4	xã Thanh Lương Bình Long		Sửa chữa	- Hộ khẩu gồm 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động, ông Khôi đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 1.243.000đ. Nhà có trồng tiêu, điều. - Tổng diện tích đất: 1.700m2.
13	Nguyễn Đình Dù	1946	TB MSLD	xã Thanh Lương Bình Long		Sửa chữa	- Hộ khẩu 02 vợ chồng già hết tuổi lao động, ông Dù đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng 1.700.000đ, ông đang bị bệnh thoát vị đĩa đệm + đau thần kinh tọa; vợ ông Dù đang hưởng trợ cấp mất sức 1.158.000đ. (Nhà tình nghĩa được xây dựng vào năm 2008). - Tổng diện tích đất: 2.023m2
14	Phạm Tiến Hùng		Thương binh	TT Đức Phong	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn hư, bị đột

15	Phạm Thị Liên		Vợ LS+ CDHH	TT Đức Phong	Bù Đăng	Sửa chữa	Chân cột bị mục, mái ngói bị đột
16	Nguyễn Văn Bò		Thương binh	xã Bom Bò	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị hỏng, đột theo tường
17	Mông Văn Tài		Thương binh	xã Đăk Nhau	Bù Đăng	Sửa chữa	Căn bếp cao không thoát nước được
18	Đinh Quang Thòa		Thương binh	xã Đăk Nhau	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn đột nhiều nơi, xà gồ gỗ bị mục
19	Nông Tâm Hải		Con liệt sỹ	xã Đăng Hà	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị hỏng, đột theo tường
20	Toàn Văn Kính		Thương binh	xã Đăng Hà	Bù Đăng	Sửa chữa	Tường phòng ngủ bị nứt ngang, nguy cơ sập
21	Mai Thị Xuân		TB-CDHH	xã Đoàn Kết	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái bị đột, tường thấm nước hoen ố
22	Nguyễn Xuân Chính		Thương binh	xã Đức Liễu	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái bị đột, nhà quá chật
23	Phan Bá Lân		Con LS+TB	xã Minh Hưng	Bù Đăng	Sửa chữa	Nhà gỗ, mái tôn cũ bị hư hỏng, vách gỗ mục
24	Bùi Thị Ngân		Con Liệt sỹ	xã Minh Hưng	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị đột (theo báo của thôn)
25	Nguyễn Xuân Hải		Thương binh	xã Nghĩa Bình	Bù Đăng	Sửa chữa	Nhà có đột, mái hiên trước hỏng.
26	Phạm Hoàng Hải		Thương binh	xã Thọ Sơn	Bù Đăng	Sửa chữa	Hố trợ nâng cấp phòng bếp + ăn
27	Nguyễn Văn Lâm		Thương binh	xã Thọ Sơn	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái bị đột, cửa hỏng
28	Phạm Xuân Vĩnh		Thương binh	xã Thọ Sơn	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái bị đột gây ngâm mục tường
29	Bùi Trọng Hiền		Thương binh	xã Thống Nhất	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị hỏng, đột theo tường
30	Điền Nhông	1942	CDHH	xã Thống Nhất	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị hỏng, đột theo tường
31	Điền K Riêng	1944	TB 4/4	xã Đăk O	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà xây đã xuống cấp, mái lợp tôn đã hư hỏng, tường xi măng đã bị nứt. Gia đình ông có hoàn cảnh sống khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.137.000 đồng.
32	Thị Đên	1943	Vợ liệt sỹ	xã Bù Gia Mập	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà gỗ, mái lợp tôn, tường gỗ bị nghiêng, nền lát gạch bông đang xuống cấp. Gia đình bà có hoàn cảnh sống khó khăn, có 2 hecta đất sản xuất trồng điều. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 1.500.000 đồng.
33	Đào Văn Quang	1944	TB 2/4	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà xây đã xuống cấp, mái lợp tôn, tường xi măng bị nứt, nền lát gạch bông. Gia đình ông có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 4.000.000 đồng.

34	Lê Thế Dũng	1952	Con liệt sĩ	xã Đa Kia	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà gỗ đã xuống cấp, tường gỗ, mái lợp tôn, nền lát gạch bông. Gia đình ông có mức sống trung bình, có 2,5 hecta trồng tiêu nhưng không thu hoạch được bao nhiêu do dịch bệnh tiêu bị chết. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 4.000.000 đồng.
35	Phạm Văn Mỹ	1951	TB 4/4	xã Phước Minh	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà gỗ đã hư hỏng, tường xây một nửa ván, mái lợp tôn, nền gạch bông. Gia đình ông có hoàn cảnh khó khăn, có 0,5 hecta đất trồng tiêu nhưng tiêu bị bệnh. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 3.200.000 đồng.
36	Điểu Nhung	1958	TB 3/4	xã Đức Hạnh	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà xây đã xuống cấp, tường bị nứt, mái lợp tôn, nền lát gạch tàu. Gia đình ông có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.842.000 đồng.
37	Phan Huy Chức	1940	TB 4/4, HDKC-TĐ	xã Đồng Tâm	Đồng Phú	Sửa chữa	Gia đình có 0,2 ha đất sản xuất, thu nhập chủ yếu từ trợ cấp TB, HDKC-TĐ khoảng 3 triệu đồng/tháng
38	Phùng Văn Lèn	1949	BB 2/3	xã Tân Hưng	Đồng Phú	Sửa chữa	Gia đình không có đất sản xuất; Nhà tình nghĩa XD năm 2007, hiện nay mái tôn và đòn tay cũ rỉ sét, tường nứt thấm nước
39	Nguyễn Thị Cúc	1937	Vợ Liệt sỹ	xã Tân Tiến	Đồng Phú	Sửa chữa	Gia đình không có đất sản xuất; Nhà tình nghĩa XD năm 1998, hiện nay mái ngói và đòn tay gỗ có chỗ mục, tường nứt thấm nước
40	Thị Nếp	1959	Con ls	xã Phước An	Hón Quàn	Sửa chữa	Già neo đơn, bị tai biến liệt nửa bên người, không có khả năng lao động không có đất đai, không có thu nhập, sống nhờ vào tiền trợ cấp hàng tháng đối với con liệt sỹ bị khuyết tật, nhà cấp 4 xây theo chương trình 167, hiện đã xuống cấp, tôn dột và đòn tay đã mục.
41				xã Phước An	Hón Quàn	Sửa chữa	Hai ông bà già trên 80 không có khả năng lao động không có thu nhập, sống nhờ vào tiền trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng TB4/4. Nhà xây cấp 4 đã xây 20 đã năm hiện nay đã xuống cấp, tôn dột, đòn tay đã mục và một phần tường bị nứt
42	Vũ Thị Hời	1943	Vợ ls	xã Tân Quan	Hón Quàn	Sửa chữa	già không có sức lao động, ở với cháu
43	Thị Ne	1959	Con ls	xã Tân Quan	Hón Quàn	Sửa chữa	nhà tình thương xây đã lâu, thuộc hộ nghèo, sống với con, hoàn cảnh khó khăn
44	Trần Thị Tý	1923	Mẹ ls	xã Tân Quan	Hón Quàn	Sửa chữa	già không có sức lao động sống chủ yếu vào phụ cấp lương hàng tháng, nhà tình nghĩa xây đã lâu nay đã xuống cấp như tường bị nứt một số chỗ, cửa sổ bị mục, la phòng bị hư 1 số chỗ, tôn dột

5	Thị Mo	1930	Mẹ ls	xã Tân Quan	Hón Quàn	Sửa chữa	già không có sức lao động sống chủ yếu vào phụ cấp lương hàng tháng, sống với con
6	Lâm Thanh Hiền	1958	BB 3/3	xã Tân Lợi	Hón Quàn	Sửa chữa	có hai vợ chồng ở với nhau, hiện tại chủ đang làm bảo vệ, hoàn cảnh khó khả
17	Nguyễn Văn Bằng	1959	TB 4/4	xã Tân Hiệp	Hón Quàn	Sửa chữa	Diện tích: 75m ² , thu nhập 5.000.000đ/ tháng từ việc cạo mù cao su. Hoàn cảnh gia đình còn khó khăn về kinh tế, bản thân đã hết tuổi lao động, sức khỏe yếu nên không tạo ra thu nhập.
18	Phạm Thị Xi	1935	MVNAH	xã Thanh Bình	Hón Quàn	Sửa chữa	diện tích là 100m ² , mẹ ở chung với con gái và cháu, con gái hiện bán nước, bà đã lớn tuổi thường xuyên bệnh
49	Đỗ Văn Chấn	1952	TB 4/4, CDHH	xã Long Hưng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 03 khẩu, gồm có 02 người hết tuổi lao động, 01 cháu còn đang đi học. Kinh tế gia đình tạm ổn. Hiện tại nhà ở gồm nền lát gạch bông, khung bằng gỗ, mái lợp ngói đỏ.
50	Lê Thị Ru	1938	HDKC	xã Long Hưng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 01 nhân khẩu, già yếu, không có đất sản xuất. hiện trạng nhà ở nhà cấp 4, nền xi măng, tường xây chưa tô, mái lợp tôn.
51	Nguyễn Văn Kền	1950	HDKC	xã Long Hưng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 03 nhân khẩu, 02 người hết tuổi lao động, còn 01 lao động đi làm thuê, không có đất sản xuất. hiện trạng nhà ở nhà cấp 4, nền xi măng, tường xây chưa tô, mái lợp tôn
52	Mai Thị Nhung	1942	TB 3/4	xã Long Bình	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 2 khẩu, ông bà già yếu, khó khăn không có đất sản xuất, nhà cấp 4 đã hư hỏng tường và mái.
53	Kiều Thị Xít	1949	HDKC	xã Long Tân	Phú Riêng	Sửa chữa	Chồng mất, ở một mình, có 0,2 ha đất sản xuất, kinh tế khó khăn, tuổi cao. Nhà cấp 4 đã xuống cấp, mái dột nát.
54	Huỳnh Thị Cước	1941	TB 4/4	xã Long Tân	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà 2 khẩu, Bệnh tật, gia đình khó khăn, không có đất sản xuất. Nhà cấp 4 đã xuống cấp, nền gạch tàu, mái dột nhiều nơi
55	Hoàng Trọng Thề	1957	TB 4/4	xã Long Tân	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà 2 khẩu, Vợ ung thư, bản thân đau ốm. Nhà cấp 4 đã xuống cấp, tường nứt, mái hư hỏng nhiều nơi.
56	Nguyễn Đình Phúc	1952	TB 4/4	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà có 02 khẩu. đất đai đã chia cho các con, hiện tại chỉ còn 0,5 ha cao su tại nhà. Thu nhập từ nguồn tiền chính sách 1.547.000 đồng/tháng và khai thác 0,5ha cao su hàng ngày. Nhà xây từ năm 2000, nền gạch men, tường xây bị nứt, thấm nước, mái ngói xuống cấp, dột.
57	Nguyễn Như Hân	1946	HDKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Hộ có 03 người (ông, bà hiện tuổi đã già). Có 1,2 ha điều (điều mất mùa, mất giá nên thu nhập thấp). nguồn thu nhập chính từ nguồn lương hưu hàng tháng: 3.077.100 đồng/tháng. Nền gạch bông, nhà xây dựng từ năm 1987, tường xây ổn định, mái ngói cũ dột nát.

58	Lê Thị Mậu	1937	HDKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà 01 khẩu. Nguồn thu nhập chính từ hưu trí. Không có vườn rẫy. Nền nhà gạch bong, tường xây, mái tôn bị hư hỏng dột nát. Tiền hưu trí 4.029.800 đồng/tháng chi đủ trang trải cuộc sống hàng ngày nên không có đủ điều kiện sửa chữa nhà ở.
59	Trần Thị Hào	1935	HDKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 05 khẩu (03 người phụ thuộc, 02 lao động chính: làm thuê nên thu nhập không ổn định). Thu nhập chính từ hưu trí: 3.046.300 đồng/tháng + làm thuê 02 con: 3.000.000đ/tháng Nhà được xây dựng từ năm 1984, nền gạch bông, tường gỗ đã cũ, chân tường mục, mái tôn bị hư hỏng, tôn xi măng.
60	Lê Thị Liên	1935	HDKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 02 khẩu, con gái bị suy thân độ 4. Nguồn thu nhập chính từ hưu trí 3.031.200 đ/ tháng. Không có đất sản xuất. Nhà được làm từ năm 1984, nền gạch bong, tường gỗ (cũ), mái tôn xi măng bị hư hỏng, dột.
61	Trần Thị Sự	1945	HDKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 5 khẩu. hiện tại bà ở 01 mình (con trai, dâu, cháu chỉ chung hộ khẩu, không sống cùng). Hương thuế hưu trí hàng tháng 1.300.000đ/tháng. Nhà cấp 4 đã xuống cấp. Nền gạch tàu đã cũ, tường xuống cấp, nứt nhiều nơi.
62	Bùi Thị Em	1929	Vợ Liệt sĩ	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà có 2 người sinh sống, con trai tình nguyện mới về nhà, chủ yếu bà sống 1 mình. Nguồn thu nhập chính từ nguồn chính sách NCC: 1.624.000 đồng/tháng. Không có rẫy vườn rẫy, đất sản xuất. Nhà được hỗ trợ xây nhà tình nghĩa từ năm 2007 (15 triệu đồng), mái bị hư hỏng nặng.
63	Đào Thị Sê	1948	TB 4/4	phường Sơn Giang	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình bà có hoàn cảnh khó khăn, ông, bà sức khỏe yếu, không còn khả năng lao động. Tổng thu nhập của gia đình là: 3.266.000đ. Trong đó: Trợ cấp TB 4/4 (tỷ lệ thương tật 36%) của ông là: 2.023.000đ; Trợ cấp TB 4/4 (tỷ lệ thương tật 21%) của bà là: 1.243.000đ. Gia đình không có đất sản xuất. Nhà xây cấp 4 khoảng 70m ² , nhà hư hỏng xuống cấp, tường nhà chưa tó, nền thấp đến mùa mưa hay bị ngập, nền làm bằng xi măng, nhà vệ sinh tạm bợ.

64	Trần Văn Hoa	1959	TB 4/4	xã Phước Tín	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình bà có hoàn cảnh khó khăn, tổng thu nhập của gia đình là: 5.812.000đ. Trong đó: Trợ cấp TB 4/4 (tỷ lệ thương tật 22%) của ông là: 1.407.000đ; Trợ cấp người khuyết tật nặng của người con là: 405.000đ và thu nhập từ 5 sào cao su là: 4.000.000đ. Gia đình có 5 sào su, gia đình bà có hoàn cảnh khó khăn, hiện ông đang nuôi 2 người con bị khuyết tật và vợ thương xuyên bệnh tật, ông là lao động chính trong nhà. Nhà xây cấp 4, móng nhà bị hỏng xuống cấp dẫn đến tường nhà bị nứt, mái tôn bị hư hỏng mùa mưa hay bị dột, nhà chưa có lá phong.
65	Nguyễn Ngọc Hải	1953	BB 2/3	phường Long Phước	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập của gia đình chủ yếu từ tiền trợ cấp chế độ Bệnh binh và phụ thuộc vào con cái, có 01 người con bị tâm thần phân liệt. Tổng thu nhập của gia đình là: 3.246.000đ. Trong đó: Trợ cấp BB 2/3 (tỷ lệ thương tật 61-70%) của ông là: 2.841.000đ; Trợ cấp người khuyết tật nặng của người con là: 405.000đ. Nhà xây cấp 4, mái tôn bị hư hỏng dẫn đến bị dột một số nơi, nhà bếp nền bằng xi măng, tường nhà bị thấm nước.
66	Lương Đình Rong	1963	TB 4/4	xã Long Giang	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập của gia đình chủ yếu từ tiền trợ cấp chế độ Thương binh 4/4 (tỷ lệ thương tật 21%) của ông là: 1.243.000đ và thu nhập từ người con trai thứ 2 (công nhân lâm điền) và nghề đánh bắt cá của ông. Gia đình không có đất sản xuất. Nhà xây cấp 4 khoảng 60m2, mái tôn bị hư hỏng, mực nát, nền bằng xi măng, tường nhà bị thấm nước, nhà vệ sinh tạm.
67	Nguyễn Thanh Uy	1944	TB 4/4	xã Phước Tín	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình bà có hoàn cảnh kinh tế khá, tổng thu nhập của ông, bà là: 9.135.500đ. Trong đó: Trợ cấp TB $\frac{3}{4}$ (tỷ lệ thương tật 41%) của ông là: 2.135.000đ; Trợ cấp hưu trí của ông là: 2.462.700đ; Trợ cấp TB 4/4 (tỷ lệ thương tật 25%) của bà là: 1.302.000đ; Trợ cấp hưu trí của ông là: 3.235.800đ; Gia đình có đất sản xuất nhưng đã chia cho các con. Nhà xây cấp 4 (tự xây), rộng rãi, một phần lá phong bị hư hỏng, mái tôn bị hư hỏng dẫn đến bị dột một số nơi, tường nhà bị thấm nước.
68	Vũ Kim Chung	1954	Thương binh 4/4	xã Quang Minh	Chơn Thành	Sửa chữa	2 vợ chồng ông đã hết tuổi lao động, diện tích nhà ở: 56m2, mái lợp tôn, nền gạch men, tường xây. Nhà xây năm 1993, được hủ trợ sửa chữa nhà tình nghĩa năm 2010. Hiện trạng nhà hiện tại: Tôn quá mỏng và cũ, nhà bị dột nhiều chỗ, phải dùng ngói để che những chỗ dột, tường bị thấm nước, cần son lại.

69	Thị No	1960	con liệt sĩ Diêu Lâm	xã Quang Minh	Chon Thành	Sửa chữa	2 vợ chồng bà đã hết tuổi lao động, không có nguồn thu nhập. Nhà xây đã lâu, tôn bị rỉ sét, nhà bị dột nhiều chỗ, tường bị thấm nước, cần sơn lại.
70	Trịnh Xuân Dũng	1952	Bệnh binh 2/3	xã Minh Long	Chon Thành	Sửa chữa	2 vợ chồng ông đã hết tuổi lao động. Diện tích nhà ở 90 m ² , mái lợp tôn, nền gạch men, tường xây. Nhà xây năm 2004 (do công ty cao su Dầu Tiếng hỗ trợ xây dựng). Hiện trạng nhà ở: Tường bị thấm nước, tôn móng bị dột, hoen rỉ.
71	Đào Trọng Việt	1958	Thương binh 4/4	xã Minh Long	Chon Thành	Sửa chữa	2 vợ chồng ông đã hết tuổi lao động. Diện tích nhà ở 90 m ² . Nhà xây năm 2009, gia đình ông chưa được hỗ trợ sửa chữa nhà. Hiện trạng nhà ở: Tường xây chưa tô, tôn móng và đá cũ, nền xi măng. Gia đình có nguyện vọng nhà nước hỗ trợ tô tường, đóng la phòng, lát nền bằng gạch men.
72	Nguyễn Văn Bé	1947	TB 3/4	xã Lộc Hưng	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già yếu ở cùng với 02 vợ chồng con trai và 02 cháu nhỏ. Con gái lấy chồng ở riêng. Có 1,2hecta đất trồng cao su đang thu hoạch. Thu nhập từ tự cấp TB 3/4 = 2.492.000 đ/tháng và Vợ hưởng Hưu trí; con phụ thêm.
73	Đặng Thị Lan	1950	HDKC	xã Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Sửa chữa	Chồng chết, có 04 người con đã lập gia đình ở riêng, hiện bà ở cùng người 02 vợ chồng con trai và cháu. Có 0,6 hecta đất trồng điều lâu năm. Thu nhập từ cấp suất TB của chồng 911.000đ/tháng và con phụ thêm.
74	Nguyễn Văn Thống	1955	TB+CDHH	xã Lộc Thuận	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con đã có gia đình ở riêng. Có 02 sào đất trồng điều lâu năm. Hiện ông bị bệnh vợ phải ở nhà chăm sóc. Thu nhập từ cấp TB+CDHH = 3.518.000đ/tháng.
75	Dương Văn Năm		HDKC	xã Lộc Hiệp	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già lớn tuổi có 03 người con đã có gia đình ở riêng. Hiện ông đang hưởng trợ cấp NCT = 270.000đ/tháng. Có 1,7 hecta đất trồng cao su và nuôi 07 con dê. Hàng tháng con phụ thêm.
76	Trần Thị Tam	1948	HDKC	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	Ở cùng người vợ chồng con trai út (đi làm thuê) và 02 cháu nội. Có 02 sào đất trồng tiêu.
77	Phạm Đình Mã	1938	HDKC	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng ở với người con trai còn nhỏ đang đi học. Hằng ngày ông sửa xe đạp và hưởng trợ cấp NCT 270.000đ/tháng. Có 02 sào đất trồng điều ở xã Lộc Phú. Huyện hỗ trợ 02 con bò giống và con ở ngoài Bắc hỗ trợ thêm thu nhập hàng ngày.
78	Trần Thị Lan	1942	TB 4/4	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	Chồng mất năm 2012, có 04 người con đã có gia đình ở riêng. Hiện bà đang ở nuôi đứa cháu nội (ba mẹ ly hôn). Có 07 sào đất trồng tiêu (đã cho con 03 sào). Thu nhập từ cấp TB 4/4 = 1.553.000 và trợ cấp CT. Cụm TNXP = 1.490.000 đ/tháng.

9	Trịnh Xuân Khánh	1954	TB 3/4	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 04 người con đã có gia đình ở riêng, ông bị bệnh không có việc làm. Có 1,5 sào đất trồng tiêu. Thu nhập chủ yếu từ trợ cấp TB 3/4 = 1.243.000đ/tháng
10	Trần Đức Khuynh		TB 4/4	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 05 người con đã có gia đình ở riêng, vợ bị bệnh tiểu đường nặng đi lại khó khăn, không có đất sản xuất. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.451.000đ/tháng.
31	Đỗ Đình Ba	1953	BB 2/3	xã Lộc Phú	Lộc Ninh	Sửa chữa	Gia đình có 03 người con đã lập gia đình ở riêng. Có 02 hecta đất (đã chia cho con còn lại 04 sào) trồng tiêu nuôi dê. Vợ giáo viên đã nghỉ hưu, ông hưởng trợ cấp BB 2/3 = 2.841.000 đ/tháng
82	Nguyễn Văn Hải	1933	Chưa liệt sĩ	xã Lộc Phú	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con (con gái lập gia đình ở riêng - kế bên nhà; con trai là bộ đội). Có 1,2 hecta đất trồng tiêu, vợ ở nhà làm vườn. Ông Hải hưởng trợ cấp TNLS = 1.624.000đ/tháng.
83	Nguyễn Ngọc Lũy	1942	TB 3/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 ông bà già yếu có 05 người con. Hiện ở với người con út. Ông bị bệnh teo cơ chân đi lại khó khăn. Có 1,2 sào đất, nuôi ít gà. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 2.016.000đ/tháng và con hổ trợ thêm.
84	Quách Văn Lệ	1961	TB 3/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con; hiện đang ở với vợ chồng con trai út và 02 cháu nhỏ. Vợ đi làm thuê bán thời gian. Không có đất sản xuất. Ông làm Trưởng BDH ấp và thu nhập từ trợ cấp TB 3/4 = 3.162.000đ/tháng
85	Trần Văn Hy	1950	TB 3/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già yếu có 03 người con có gia đình ở riêng. Có 02 sào đất trồng cây Tràm, thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.965.000đ/tháng và con phụ thêm.
86	Phạm Văn Tấn	1945	TB 4/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 06 người con đã có gia đình ở riêng; hiện ở cùng với 02 vợ chồng con trai út và cháu nhỏ. Có khoảng 05 sào đất trồng cao su và điều lâu năm. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.494.000đ/tháng và con phụ thêm khoảng 1.500.000đ/tháng.
87	Trần Thị Mai	1936	Mẹ VNAH	xã Lộc Diên	Lộc Ninh	Sửa chữa	Hiện bà đang ở với người em trai bị bệnh đang hưởng BHYT và vợ chồng cháu nội (làm lực lượng xã Lộc Diên). Trợ cấp Mẹ VNAH = 6.233.000 đ/tháng.
88	Ngô Đình Vũ	1964	BB 2/3	xã Lộc Diên	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng ở với người con trai đi làm Viễn Thông Lộc Ninh. Có 01 hecta đất trồng tiêu và cây ăn trái. Thu nhập từ trợ cấp BB 2/3 = 2.841.000đ/tháng và con phụ thêm.
89	Nguyễn Tiến Tới	1936	TB 1/4	xã Lộc Diên	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già có 01 con trai và hiện đang ở chung nuôi đứa cháu nội. Không có đất sản xuất. Con trai làm công an viên xã Lộc Diên. Vợ già yếu bệnh tật. Thu nhập trợ cấp TB 1/4 = 6.804.000đ/tháng.

90	Trần Văn Cường	1950	TB 4/4	xã Lộc An	Lộc Ninh	Sửa chữa	Chỉ ở một mình, (đã ly hôn) có người con trai ở với mẹ, không có đất sản xuất. Thu nhập chủ yếu từ trợ cấp TB 4/4 = 1.494.000đ/tháng và đi làm thuê.
91	Vũ Minh Tạm	1952	TB 4/4	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con (01 con đã có gia đình ở TP.HCM, 01 con đang làm Công an ở Chơn Thành) có 02 sào đất trồng cây ăn trái, thu nhập trợ cấp TB 4/4 = 1.711.000đ/tháng và Hưu trí xã.
92	Nguyễn Danh Giá	1940	TB 3/4	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già yếu có 02 người con ở chung không có việc làm ổn định. Có 03 sào đất trồng cây ăn trái, trợ cấp TB 3/4 = 2.758.000đ/tháng và trợ cấp Hưu trí.
93	Võ Thị Xuân	1958	Con LS	xã Lộc Thuận	Lộc Ninh	Sửa chữa	Gia đình có 03 người con đã lập gia đình. Hiện 02 vợ chồng ở với vợ chồng con trai và cháu nội. Chồng làm bảo vệ cao su. Có 2,8 sào đất trồng cây ăn trái.
94	Nguyễn Thị Chi	1963	Con LS	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 03 người con có gia đình ở riêng. Hằng ngày bà Chi đi bán rau ngoài chợ, chồng bị bệnh sức khỏe yếu ở nhà; Có 02 sào đất trồng cỏ, nuôi 02 con bò.
95	Cao Văn Lợi	1969	Con LS	xã Lộc Thiện	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con đang đi học, chồng đi làm thuê và nuôi dê; vợ phụ bán cần tín trường học. Có 2,7 sào đất trồng tiêu và trồng cỏ nuôi dê.
96	Lê Tường Thuật	1949	TB 4/4	xã Tân Thành	Đồng Xoài	Sửa chữa	Nhà cấp 4, mái tôn, tường gạch, tôn cũ, hư hỏng,
97	Trần Thị Biên	1952	TB	xã Thiện Hưng		Sửa chữa	Hộ có 5 khẩu, đối tượng thương binh 22%, 2 trẻ em và 2 vợ chồng người con đi làm thợ xây nhà và cạo mù thuê, không đất sản xuất. Hiện nhà xây chưa tô nền xi măng. Xin sửa chữa làm nền và tô tường.
98	Hoàng Văn Sỏi	1955	BB	xã Thiện Hưng	Bù Đốp	Sửa chữa	Hộ có 2 khẩu đối tượng là bệnh binh, vợ bị bệnh thần kinh, không đất sản xuất, hiện tại nhà gỗ, mái tôn, nền gạch tàu đã cũ, vách ván bị mục nát. Xin sửa chữa xây tường khung bao và làm nền.
99	Đào Xuân Tụng	1945	BB	xã Tân Thành	Bù Đốp	Sửa chữa	Thu nhập 7,5 triệu đồng/tháng (trợ cấp hàng tháng). Ngoài ra không tạo thêm được thu nhập khác. Nhà ở gia đình tự xây dựng từ năm 1987 đến nay đã hư hỏng nặng phần mái nhà (kéo và đoàn tay đã mục và có nguy cơ sập). Tường nhà 1 vách gỗ, 3 vách tường, vách gỗ đã hư hỏng, cửa chính của sổ hư hỏng nặng, các cột đã mục và nghiêng nhà. Nền nhà gạch tàu. Sinh hoạt gia đình khó khăn và lo sợ nhà sập khi có mưa to gió lớn
100	Chu Viết Dũng	1957	TB 3/4	xã Phước Thiện	Bù Đốp	Sửa chữa	Nhà làm nông và bán tạp hóa, tường nhà nứt nẻ hư hỏng nặng, nền nhà nứt, mái nhà dột ít.

[illegible]

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
Số: 22 /BC-SLĐTBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 23 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Về việc rà soát phát sinh bổ sung nhà ở của người có công và thân nhân của người có công với cách mạng năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 13/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước tổ chức các hoạt động kỷ niệm 73 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2020); Công văn số 2101/UBND-KT ngày 01/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kết quả giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Phước.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả xác minh, rà soát tổng hợp các hộ người có công và thân nhân người có công có khó khăn về nhà ở mới phát sinh trong năm 2020 cụ thể như sau:

1. Kết quả rà soát người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng hiện khó khăn về nhà ở mới phát sinh năm 2020

a. Công tác triển khai:

- Ngày 21/7/2020, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Công văn số 1258/SLĐTBXH-NCC gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chỉ đạo cơ quan chuyên môn và UBND các xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh, triển khai xác minh, rà soát những hộ người có công trên địa bàn có khó khăn về nhà ở mới phát sinh trong năm 2020 cần hỗ trợ.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ trên kết quả rà soát, xác minh, hợp xét, hình ảnh và đối chiếu với hồ sơ của UBND các xã, phường, thị trấn tổng hợp trình lên, tổ chức các đoàn đi phúc tra và tiến hành hợp xét, phân loại các trường hợp nhà ở của người có công và thân nhân người có công cần hỗ trợ trong năm 2020 và tổng hợp trình UBND tỉnh thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b. Kết quả rà soát:

Qua rà soát, đối chiếu, thẩm định và xét duyệt của UBND các huyện, thị xã, thành phố hiện nay trong toàn tỉnh còn có 171 hộ người có công và thân nhân nhân người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở cần xây dựng mới và sửa chữa trong năm 2021 cụ thể:

- + Số hộ cần xây dựng nhà mới 64 hộ.
- + Số hộ cần sửa chữa nhà ở 107 hộ.

2. Kiến nghị, đề xuất với UBND tỉnh

Nhằm hỗ trợ cho người có công và thân nhân người có công khó khăn về nhà ở được ổn định cuộc sống, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo:

- Chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan chuyên môn vận động kinh phí sửa chữa nhà ở cho 107 hộ người có công với cách mạng trong năm 2021 (có danh sách kèm theo).

- Riêng 64 căn nhà cần xây dựng mới, kính đề nghị xem xét chỉ đạo các cơ quan liên quan bố trí nguồn kinh phí của tỉnh để xây dựng nhà cho 64 hộ người có công và thân nhân người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở trong năm 2021, với kinh phí dự kiến $64 \text{ căn} \times 100 \text{ triệu đồng/căn} = 6,4 \text{ tỷ đồng}$. (có danh sách kèm theo).

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả rà soát nhà ở của người có công phát sinh mới năm 2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, kính mong nhận được sự quan tâm hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh, để Sở thực hiện tốt việc chăm sóc người có công và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh.

Trân trọng !

(Đính kèm theo danh sách 64 hộ cần xây dựng mới và 107 hộ cần sửa chữa; Tờ trình của UBND các huyện, thị xã, thành phố và dự thảo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh).

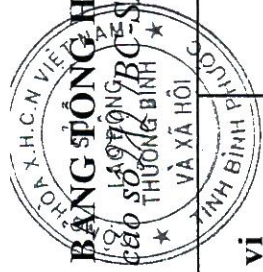
Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, NCC (Th3).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Mãi



BẢNG TỔNG HỢP NHÀ Ở CHO NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ NHÀ PHÁT SINH MỚI 2020

(Kèm theo Báo cáo số 10/BC-SLĐTBXH ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

Số TT	Đơn vị	Nhà phát sinh mới năm 2020			Ghi chú
		Tổng	Xây	Sửa	
1	TP Đồng Xoài	1	0	1	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND thành phố
2	thị xã Bình Long	19	6	13	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND thị xã
3	thị xã Phước Long	6	1	5	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND thị xã
4	huyện Đồng Phú	5	2	3	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
5	huyện Hớn Quản	13	4	9	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
6	huyện Lộc Ninh	41	17	24	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
7	huyện Bù Đốp	23	12	11	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
8	huyện Bù Gia Mập	13	7	6	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
9	huyện Phú Riềng	22	8	14	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
10	huyện Bù Đăng	23	6	17	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
11	huyện Chơn Thành	5	1	4	Đã rà soát, xác minh và có Tờ trình của UBND huyện
Tổng		171	64	107	

Số TT	Đối tượng	Số người	Số TT	Đối tượng	Số người
1	Bà mẹ VNAH	1	1	Bà mẹ VNAH	2
2	Vợ LS	5	2	Cha LS	1
3	Con LS	16	3	Mẹ LS	3
4	CCCM	2	4	Vợ + con LS	17
5	CDHH	4	5	CDHH	6
6	HĐKC	14	6	HĐKC	16
7	Tù đầy	4	7	Tù đầy	1
8	BB	5	8	BB	9
9	TB	13	9	TB	52
Tổng cộng		64	Tổng cộng		107

DANH SÁCH NHÀ Ở CỦA NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ THÂN NHÂN MỚI PHÁT SINH NĂM 2020 CẦN XÂY DỰNG MỚI
(Kèm theo Báo cáo số 30/B-CLĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

(Kèm theo Bảo cấp số 28/BỘ-SLĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)



Số TT	Họ tên NCC/ thân nhân cần hỗ trợ	Năm sinh	Đối tượng	Địa chỉ		Thuộc diện	Tóm tắt hoàn cảnh và thực trạng nhà ở của gia đình	Số hồ sơ
1	Vũ Trung Tấu	1952	BB 2/3	phường Hưng Chiến	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 04 người, thực tế đang ở 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động, ông Tấu đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 2.692.000đ; con đã lập gia đình và ở riêng. Hiện ông Tấu đang ở nhờ không có nhà. - Tổng diện tích đất: 246m ² .	6683
2	Nguyễn Gia Cát	1955	TB 3/4	phường Hưng Chiến	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 03 người gồm 2 vợ chồng già hết tuổi lao động; ông Cát hiện hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 2.236.000đ; vợ ông Cát đang hưởng trợ cấp hưu trí hàng tháng: 5.200.000đ; con gái mới ra trường đang tìm việc làm; gia đình ông Cát có bán tạp hóa. Tổng diện tích đất 221,5m ² .	1326
3	Nguyễn Văn Phượng	1950	CDHH	xã Thanh Lương	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 3 người: gồm 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động đang ở nhờ nhà người con, ông Phượng đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng 1.234.000đ. - Tổng diện tích đất: 2.183m ² .	1728
4	Hoàng Quốc Hội	1948	HĐKC	xã Thanh Lương	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 5 người, thực tế ở 3 người gồm 2 vợ chồng ông Hội đã già hết tuổi lao động, 01 người cháu nhỏ đang đi học, Nhà có trồng tiêu, điều (tiêu không có năng suất). - Tổng diện tích đất 11.612m ² (hiện đã cho con chỉ còn 5.000m ² , chưa tách sổ).	3524
5	Bùi Vân	1938	Con liệt sỹ	xã Thanh Lương	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 3 người, thực tế đang ở 02 người gồm có ông Vân hiện đã già, hết tuổi lao động, ông Vân đang hưởng trợ cấp người cao tuổi hàng tháng 270.000đ; 01 người con trai làm vườn. Nhà có nuôi 01 con bò và hơn 200 cây cao su đang thu hoạch (150.000đ/ngày - ba ngày thu hoạch một lần). - Tổng diện tích đất: 7.493,1m ²	539
6	Đỗ Thanh Thía	1948	HĐKC	xã Thanh Lương	Bình Long	Xây mới	- Hộ khẩu 7 người, thực tế đang ở 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động; nhà có trồng cây ăn trái, nuôi 01 con dê, điều (chưa thu hoạch). - Tổng diện tích đất 3.306m ² .	10111
7	Nguyễn Thị Hồng	1958	Tù đầy	xã Bình Minh	Bù Đăng	Xây mới	Nhà gỗ tam, mái tôn hư hỏng, vách tạm	403

8	Long Thị Van	1942	Vợ liệt sĩ	xã Bom Bo	Bù Đăng	Xây mới	Đang ở chung với con, nay muốn tách ở với cháu nội	5121
9	Thị Giang	1957	Con liệt sỹ	xã Đăk Nhau	Bù Đăng	Xây mới	Nhà gỗ tạm xuống cấp trầm trọng	1944
10	Thị Chấn		Con liệt sỹ	xã Minh Hưng	Bù Đăng	Xây mới	Nhà hư hỏng nặng	3622
11	Phạm Minh Tuấn	1973	Con liệt sỹ	xã Nghĩa Trung	Bù Đăng	Xây mới	Nhà tạm	5189
12	Điểu K Rang	1955	TB 4/4	xã Thống Nhất	Bù Đăng	Xây mới	Nhà gỗ cũ, đông người, cần tách hộ	695
13	Đoàn Thị Nhàn	1929	Vợ liệt sĩ	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Xây mới	Có đất xây dựng nhà nhưng chưa có nhà. Hiện tại bà không có nhà hộ khẩu có mình bà và đang sống nhờ nhà con gái.	3098
14	Trần Xuân Cầu	1960	TB 4/4	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà đã hư hỏng xuống cấp, mương vách tường nhà bên cạnh để bắt đôn tay dựng khung lợp mái, nền lát gạch tàu. Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất, tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.000.000 đồng.	3337
15	Lê Thị Dương	1940	Vợ liệt sĩ	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà gỗ đã xuống cấp, mái lợp tôn, nền lát gạch tàu. Bà sinh sống một mình có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 1.624.000 đồng	1475
16	Trần Lương	1929	Tù đầy	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà gỗ đang xuống cấp, mái lợp tôn có xen lẫn ngói, nền xi măng. Ông sống cùng trai, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 3.000.000 đồng.	164
17	Đỗ Đức An	1951	CDHH	xã Đăk Ô	Bù Gia Mập	Xây mới	Gia đình ông có hoàn cảnh khó khăn, có đất ở và đất sản xuất được 6 sào để trồng tiêu nhưng mấy năm nay tiêu bị bệnh chết và đang chuyển trồng cây ăn trái nhưng chưa thu hoạch. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.000.000 đồng.	1805
18	Lê Văn Hoàn	1949	BB 2/3	xã Đăk Ô	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà gỗ đã hư hỏng, mái tôn, cột bị mối mọt, nền lát gạch tàu. Ông có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) 3.735.000 đồng.	961
19	Vũ Thị Tý	1946	CCCM	xã Đa Kia	Bù Gia Mập	Xây mới	Nhà gỗ đã hư hỏng, mái lợp tôn bị dột, tường gỗ bị nghiêng, nền lát gạch bông. Bà sống một mình, có hoàn cảnh sống trung bình, có 0,3 hecta đất trồng cao su. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.500.000 đồng.	684
20	Nguyễn Xuân Huân	1949	CDHH	xã Thuận Lợi	Đồng Phú	Xây mới	Gia đình không có đất sản xuất, thu nhập chủ yếu từ trợ cấp CDHH hàng tháng; Nhà xây dựng năm 2003, đã xuống cấp nặng, mái ngói đã mục, tường nứt, thấm nước, nền gạch tàu hư hỏng nặng	109

21	Phạm Văn Thoan	1948	CDHH	xã Đồng Tiến	Đồng Phú	Xây mới	Gia đình không có đất sản xuất, thu nhập hàng tháng từ trợ cấp lương hưu, CDHH hàng tháng, lương con làm công nhân; Nhà tự xây dựng năm 1984, phần mái prôximãng bị nứt, có chỗ bị dột, trần nhà mục, tường bị nứt, nền nhà có chỗ bị tróc	1334
22	Tô Hồng Kỳ	1952	TB B 4/4	xã An Phú	Hón Quán	Xây mới	Gia đình khó khăn, nhà có 02 nhân khẩu. Hiện nay ông Tô Hồng Kỳ đang làm bảo vệ công ty dưới Minh Hưng. Nhà cấp 4 xây đã lâu, nền xi măng, mái bị dột, đòn tay bị mục	386
23	Nguyễn Văn Vàng	1961	Con liệt sỹ	xã Thanh An	Hón Quán	Xây mới	Ông Vàng sinh năm 1961 ở cùng với vợ sinh năm 1959 và 04 cháu nhỏ. Gia đình không có đất canh tác, sức khỏe không tốt, sống bằng tiền con cái chu cấp.	4972
24	Lê Văn Lợi	1940	BB 2/3	TT Tân Khai	Hón Quán	Xây mới	Hiện nay ông đang ở với con gái, đã già yếu, bị lãng tai, hết khả năng lao động, thu nhập dựa vào chế độ chính sách	200
25	Phạm Đình Tiến	1957	Con liệt sỹ	xã Tân Quan	Hón Quán	Xây mới	già yếu, ở nhờ trên đất của con	3500
26	Cao Trọng Hoạt	1949	HĐKC	xã Long Hưng	Phú Riềng	Xây mới	Gia đình có 02 nhân khẩu, già yếu, không có đất sản xuất. hiện trạng nhà ở nhà cấp 4, nền xi măng, tường xây chưa tô, mái lợp tôn	7216
27	Nguyễn Anh Dũng	1959	TB 2/4	xã Phước Tân	Phú Riềng	Xây mới	Gia đình có 4 khẩu, khó khăn không có đất sản xuất, nhà cấp 4 đã hư hỏng cả nền, tường và mái.	847
28	Đình Thị Non	1950	BB 2/3	xã Long Bình	Phú Riềng	Xây mới	Gia đình có 1 khẩu, khó khăn không có đất sản xuất, nhà cấp 4 đã hư hỏng nền, tường và mái.	773
29	Nguyễn Thị Tý	1953	Vợ Liệt sỹ	xã Long Bình	Phú Riềng	Xây mới	Gia đình có 5 khẩu, bản thân già yếu, con trai đi làm thuê, 3 người phụ thuộc; có 0,5 ha đất sản xuất. Gia đình khó khăn, nhà cấp 4 mua lại của chủ khác đã hư hỏng cả nền, tường và mái và nằm trên thửa đất của chủ khác nên phải trả lại cho họ.	4034
30	Lê Thị Nhung	1966	Con liệt sỹ	xã Long Tân	Phú Riềng	Xây mới	Nhà 3 khẩu, gia đình khó khăn, không có đất sản xuất chủ yếu sống bằng nghề buôn bán hàng rong. Ở nhà thuê	4197
31	Lê Thị Đua	1951	HĐKC	xã Phú Riềng	Phú Riềng	Xây mới	Sống 1 mình, gia đình khó khăn tường xây xuống cấp, mái tôn cũ, dột nát, xuống cấp trầm trọng.	10144
32	Lê Gia Tịch	1940	HĐKC	xã Phú Riềng	Phú Riềng	Xây mới	Nhà có 03 khẩu (trong đó có 1 người là đối tượng BTXH). Thu nhập hàng tháng khoảng 3.900.000đ/tháng/3 người. Có 0,7 ha cao su. Nhà bán kiên cố. Nền, tường xuống cấp. mái tôn cũ dột nát.	7374
33	Phạm Văn Giảng	1967	Con Liệt sỹ	xã Long Tân	Phú Riềng	Xây mới	Nhà có 1 khẩu, Kinh tế khó khăn, không có đất sản xuất. Nhà cấp 4 chưa tô chát, nền xi măng đã xuống cấp.	4273

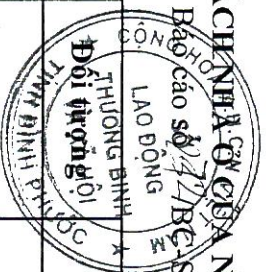
34	Phạm Thị Ba	1932	Vợ Liệt sĩ	phường Long Thủy	Phước Long	Xây mới	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập của gia đình chủ yếu từ lương trợ cấp tuất là 1.624.000đ và từ nghề bán bánh đa của con, hiện đang sống với vợ chồng con gái duy nhất, nhà hiện có 5 khẩu. Không có đất sản xuất. Nhà cấp 4 đang xây dở (mới xây được 1/3 nhà, xây được phòng khách và 01 phòng ngủ ở cuối nhà, phần giữa chưa xây), nhà chưa có lá phong, tường chưa tô, nền đất, nhà mới lợp được phòng khách, phòng cuối và phần ở giữa chưa lợp tôn.	5302
35	Lương Văn Tư	1953	TB 4/4	xã Minh Lập	Chon Thành	Xây mới	2 vợ chồng ông đã hết tuổi lao động và đang nuôi 1 cháu ngoại 5 tuổi. Diện tích nhà ở 150 m ² , nhà tạm, vách tre, mái lợp lá dừa. Gia đình có nguyện vọng đề nghị nhà nước hỗ trợ xây nhà mới	3688
36	Trần Thị Ngọc	1939	HĐKC	xã Lộc Hiệp	Lộc Ninh	Xây mới	Chồng chết. Hiện bà đang ở với người con trai với 02 cháu nhỏ (03 người con đã có gia đình ở riêng). Có 04 sào đất trồng tiêu (chết gần hết) và trồng có nuôi 10 con dê.	107
37	Phan Văn Hậu	1940	HĐKC	xã Lộc Hiệp	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng già yếu có 06 người con (04 người ở ngoài Bắc), 02 con ở Lộc Ninh đã lập gia đình. Có 07 sào đất trồng 200 cây cao su đang cạo. Bà ở nhà giữ trẻ thuê, con phụ thêm khoảng 3 triệu/tháng	6476
38	Nguyễn Văn Chính	1952	HĐKC	xã Lộc Hiệp	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 04 người con đã có gia đình ở riêng. Hiện ông bà đang ở với trai út và nuôi 01 cháu (do cha mẹ ly hôn). Có 07 sào đất trồng cây ăn trái và trồng có nuôi 04 con dê. Thu nhập do con phụ thêm.	6366
39	Lê Thị Hoàng	1954	CCCM	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Xây mới	Bà hiện ở với 01 người con đi làm thuê. Có 1,5 sào đất trồng lúa.	771
40	Huỳnh Thị Bảnh	1937	HĐKC	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Xây mới	Chồng chết, không có con. Hiện ở một mình, không đất sản xuất. Trợ cấp CCCM = 955.000đ/tháng.	6591
41	Lâm Mốp	1951	HĐKC	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 04 người con đã có gia đình ở riêng đi làm ở KCN Minh Hưng. Vợ ở nhà giữ cháu. Có 08 sào đất trồng điều.	6233
42	Ngô Văn Luông	1954	TB 3/4	xã Lộc Phú	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng già yếu hiện ở cùng với vợ chồng con gái và 02 cháu nhỏ). Có 0,9 sào đất trồng điều; Vợ hưởng trợ cấp BTXH = 405,000 đ/tháng, ông Lương hưởng trợ cấp TB 4/4 = 1.973.000đ/tháng.	1186

43	Phạm Văn Quý	1942	TB 4/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Xây mới	Nhà có 02 vợ chồng già có 03 người con đã có gia đình ở riêng. Có 03 sào đất trồng tiêu nhưng đã chết gần hết. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.445.000đ/tháng.	3610
44	Trần Thị Nuôi	1922	Mẹ VNAH	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Xây mới	Bà già yếu ở với người con gái, không có đất sản xuất. Trợ cấp mẹ VNAH = 7.857.000đ/tháng.	2494
45	Trần Văn Đố	1958	TB 2/4	xã Lộc Điền	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 04 người con đã có gia đình ở riêng. Hiện ông bà đang nuôi đứa cháu (do cha mẹ ly hôn). Có 03 sào đất trồng tiêu lâu năm. Thu nhập từ trợ cấp TB 2/4 = 3.323.000đ/tháng, vợ ở nhà gói bánh bán dạo.	1459
46	Trần Văn Cư	1941	TB 4/4	xã Lộc Điền	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có chung với 02 vợ chồng con trai với 04 đứa cháu (04 thế hệ). Có 07 sào đất trồng tiêu và rau bán. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.243.000đ/tháng và con phụ thêm.	1234
47	Nguyễn Văn Hai	1958	TB 3/4	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 02 người con. Hiện ông bà ở cùng người con gái, người con trai có gia đình ở Mỹ Phước. Có 01 sào đất trồng cây ăn trái. Thu nhập trợ cấp TB 3/4 = 2.857.000đ/tháng.	1293
48	Nguyễn Văn Kinh	1948	TB 3/4	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Xây mới	Ông có 04 người con ở riêng. Hiện ông ở một mình (đã ly hôn); không đất sản xuất, thu nhập chủ yếu từ trợ cấp TB 3/4 = 3.066.000đ/tháng.	1264
49	Lê Thị Hoa	1939	Con liệt sỹ	xã Lộc Thuận	Lộc Ninh	Xây mới	Bà có 04 người con có gia đình ở riêng đi cạo mù thuê. Hiện bà đi làm bán thời gian (rửa chén và lau nhà thuê), không có đất sản xuất.	2963
50	Vũ Minh Châu	1987	Con liệt sỹ	xã Lộc Thiện	Lộc Ninh	Xây mới	Đang ở cùng mẹ là bà Vũ Thị Lý (vợ liệt sỹ). Bản thân ông Châu đang đi làm thuê chờ hàng ngoài chợ LN.	3324
51	Hồ Văn Nông	1960	Con liệt sỹ	TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Xây mới	02 vợ chồng có 03 người con có gia đình ở riêng. Vợ đi mua ve chai. Bản thân ông sức khỏe yếu không có việc làm; không có đất sản xuất.	2420
52	Nguyễn Hữu Toàn	1986	Con liệt sỹ	TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	Xây mới	Ở nhà một mình (đã ly dị vợ) đi làm thuê ở TP. HCM; không có đất sản xuất.	2384

53	Lê Hồng Trí	1942	HĐKC	xã Thiện Hưng	Bù Đốp	xây mới	Nhà có 3 khẩu, đối tượng là người hoạt động kháng chiến HCKC hạng nhì, hướng BTXH người khuyết tật nặng, vợ bệnh thoái hóa cột sống, con trai đi làm xí nghiệp, vườn có 4000m ² . hiện tại nhà mái tôn vách ván mục nát nền gạch tàu cũ. Xin xây mới	6755
54	Nguyễn Xuân Thành	1945	BB 2/3	xã Thiện Hưng	Bù Đốp	Xây mới	Hộ có 5 khẩu đối tượng bệnh binh, 2 trẻ em và 2 vợ chồng người con đi làm xí nghiệp, không đất sản xuất. Hiện nhà tạm bợ. Xin xây mới	262
55	Nguyễn Văn Củng	1965	Con liệt sỹ	xã Tân Thành	Bù Đốp	Xây mới	Hộ có 06 khẩu, tuy nhiên chỉ 02 khẩu sinh sống tại nhà. các con đi làm và sống nơi khác. Thu nhập 2 triệu đồng/tháng (bán hàng bông nuôi dê). Nhà ở được huyện lỵ Ninh hồ trợ xây nhà tình nghĩa từ năm 1997 đến nay đã hư hỏng nặng phần mái nhà(kéo và đoàn tay đã mục). Tường nhà đã hư hỏng gây nứt nhiều đoạn, cửa chính, cửa sổ mục, nền xi măng..Sinh hoạt gia đình khó khăn.	2623
56	Đào Viết Hoan	1939	HĐKC	xã Phước Thiện	Bù Đốp	Xây mới	Gia đình có 06 khẩu, 01 khẩu đi làm xí nghiệp 01 khẩu là bộ đội, 02 khẩu hết tuổi lao động làm nông. Hiện trạng nhà ở mặt trước xây tường, mái lợp ngói, còn lại là vách gỗ tạm lâu năm đã mục nát.	9425
57	Trần Thị Liếp	1949	HĐKC	xã Phước Thiện	Bù Đốp	Xây mới	Nhà làm nông, kinh tế gia đình khó khăn, có 01 lao động tạo ra thu nhập. Hiện trạng nhà gỗ lâu năm, mưa gió bị dột, vách gỗ mục nát	9432
58	Phạm Minh Yên	1946	TB-Tù đầy	xã Hưng Phước	Bù Đốp	Xây mới	Hai vợ chồng già, kinh tế khó khăn, hiện đang ở nhờ nhà con tại Thôn 1-Thiện Hưng	3597
59	Phạm Văn Tịnh	1966	TB 4/4	xã Thanh Hòa	Bù Đốp	Xây mới	Kinh tế khó khăn	2490
60	Niêng Thị Non	1962	Con liệt sỹ	xã Tân Tiến	Bù Đốp	Xây mới	Nhà xuống cấp hư hỏng, hoàn cảnh khó khăn	2287
61	Cao Ngọc Thanh	1955	CCCM	TT Thanh Bình	Bù Đốp	Xây mới	Tuổi cao, nhà xuống cấp hư hỏng	1125
62	Lê Xuân Linh	1938	Tù đầy	TT Thanh Bình	Bù Đốp	Xây mới	Nhà xuống cấp, hư hỏng	314
63	Nguyễn Tiến Trường	1940	HĐKC	TT Thanh Bình	Bù Đốp	Xây mới	Nhà xuống cấp, hư hỏng	9028
64	Phạm Anh Phương	1964	Con liệt sỹ	TT Thanh Bình	Bù Đốp	Xây mới	Có đất nhưng chưa có nhà, đang ở nhờ	5262

Tổng cộng: 64 hộ xây mới

DANH SÁCH NHÀ Ở CỦA NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ THÂN NHÂN CẦN SỬA CHỮA MÓI PHÁT SINH NĂM 2020
(Kèm theo Báo cáo số 27/BC-SLĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)



Số TT	Họ tên NCC/ thân nhân cần hỗ trợ	Năm sinh	Địa chỉ		Thuộc diện	Tóm tắt hoàn cảnh và thực trạng nhà ở của gia đình	
			THƯỜNG BÌNH Đội trưởng TRƯỞNG BÌNH				
1	Đàm Hải Hồng	1945	TB 4/4	xã Thanh Phú	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 8 người, thực tế ở 02 vợ chồng ông Hồng hiện đã già hết tuổi lao động, ông Hồng đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 1.613.000đ; vợ ông Hồng đang hưởng trợ cấp hưu trí hàng tháng: 3.600.000đ; thu nhập từ nguồn nhà cho thuê: 1.500.000đ/tháng.
2	Nguyễn Văn Huân	1946	TB 4/4	xã Thanh Phú	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 6 người, thực tế đang ở 5 người gồm hai vợ chồng ông Huân đã già hết tuổi lao động, hiện ông Huân đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng 1.243.000đ; 01 người con trai đang làm công ty xi măng, 01 người con trai đang làm vườn ở trại tôm tại Bến Tre; 01 người cháu nhỏ 4 tuổi. nhà có 3.000m2 đất trồng cao su chưa khai thác (năm thứ 5).
3	Nguyễn Quốc Lập	1959	TB 4/4	xã Thanh Phú	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 4 người gồm ông Lập đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 1.398.000đ; làm bảo vệ: 4.000.000đ/tháng; 02 người con đã ra trường đang làm việc tại KCN Minh Hưng; người con út đang học năm III trường DH Bách Khoa. - Tổng diện tích đất: 896m2.
4	Trần Thị Lương	1963	Con liệt sĩ	xã Thanh Phú	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 3 người gồm 2 vợ chồng hiện làm vườn, (trồng điều, xả, cây ăn trái) và nuôi dê (4 con dê mẹ, 3 con dê con); con gái làm công nhân tại KCN Minh Hưng với mức lương: 7.000.000đ/tháng. - Tổng diện tích đất: 3.876m2.
5	Lê Văn Tám	1960	TB 2/4	phường Hưng Chiến	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 3 người gồm 02 vợ chồng già hết tuổi lao động, ông Tám đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 3.957.000đ; trợ cấp trường ban mặt trận KP: 1.200.000đ/tháng; vợ ông tám đang hưởng trợ cấp hưu trí hàng tháng: 3.200.000đ; người con trai đang dạy erobic tại Bình Dương. Tổng diện tích đất 181,5m2
6	Nguyễn Thị Mìn	1940	HDKC	xã Thanh Lương	Bình Long	Sửa chữa	- Bà Mìn hiện ở một mình (có con gái sống cạnh bên nhà), bà nay đã già hết tuổi lao động, đang hưởng tuất hưu trí khoảng 750.000đ/tháng. - Tổng diện tích đất: 7,364m2 (nguồn gốc thuộc sở hữu của bà Mìn, nay đã chuyển cho con trai).

7	Nguyễn Tuyên Quang	1953	BB 2/3	xã Thanh Lương Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 4 người gồm 02 vợ chồng đã già hết tuổi lao động, chủ yếu làm vườn (Nhà có 01 con heo, 01 con dê), đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 2.841.000đ; 01 người con trai đi làm công ty xi măng và 01 người con gái đang ở nhà không có việc làm, được xây dựng nhà tình nghĩa vào năm 2001. - Tổng diện tích đất khoảng 5.000m².
8	Trần Văn Nam	1968	Con liệt sĩ	xã Thanh Lương Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 6 người gồm 02 vợ chồng hiện đang là người lao động tự do, trung bình 6.300.000đ/tháng; 01 người con trai đang làm công nhân tại KCN Minh Hưng: 5.000.000đ/tháng; 01 người con đang ở nhà chưa có việc làm; 02 người con còn nhỏ đang đi học. Nhà có 250 cây cao su đang thu hoạch. Tổng diện tích đất khoảng 4.000m².
9	Phạm Kiên Định	1953	TB 2/4	xã Thanh Lương Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 4 người, thực tế có 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động, nhà đột hiện ở nhờ nhà người quen, có nuôi gà. Ông Định hiện hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 3.323.000đ, ông đang bị bệnh ung thư dạ dày. Nhà đã được hỗ trợ sửa chữa theo QĐ 22 vào năm 2014. - Tổng diện tích đất: 120m².
10	Nguyễn Văn Bé Ba	1953	TB 2/4	xã Thanh Lương Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 7 người, thực tế đang ở có 03 người gồm 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động, ông Ba đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 3.323.000đ; 01 người con gái đang học nghề uốn tóc. Nhà có trồng ít tiêu. - Tổng diện tích đất: 2.736,6m².
11	Nguyễn Văn Nhân	1947	HDKC	xã Thanh Lương Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 5 người gồm 02 vợ chồng hết tuổi lao động, ông Nhân đang hưởng trợ cấp người cao tuổi khuyết tật nặng hàng tháng 540.000đ; 01 con trai đang làm tại công ty xi măng; 02 cháu ngoại còn nhỏ đang đi học, nhà có trồng hoa màu. - Tổng diện tích đất: 3.257,6m².
12	Trần Minh Khôi	1947	TB 4/4	xã Thanh Lương Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu gồm 02 vợ chồng già đã hết tuổi lao động, ông Khôi đang hưởng trợ cấp chính sách hàng tháng: 1.243.000đ. Nhà có trồng tiêu, điều. - Tổng diện tích đất: 1.700m².

13	Nguyễn Đình Dù	1946	TB MSLD	xã Thanh Lương	Bình Long	Sửa chữa	- Hộ khẩu 02 vợ chồng già hết tuổi lao động, ông Dù đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng 1.700.000đ, ông đang bị bệnh thoát vị đĩa đệm + đau thần kinh tọa; vợ ông Dù đang hưởng trợ cấp mất sức 1.158.000đ. (Nhà tình nghĩa được xây dựng vào năm 2008). - Tổng diện tích đất: 2.023m ²
14	Phạm Tiến Hùng		TB 4/4	TT Đức Phong	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn hư, bị đột
15	Phạm Thị Liên		Vợ LS+ CDHH	TT Đức Phong	Bù Đăng	Sửa chữa	Chân cột bị mục, mái ngói bị đột
16	Nguyễn Văn Bò		TB 4/4	xã Bom Bò	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị hỏng, đột theo tường
17	Mông Văn Tài		TB 4/4	xã Đăk Nhau	Bù Đăng	Sửa chữa	Cần bếp cao không thoát nước được
18	Đinh Quang Thòa		TB 4/4	xã Đăk Nhau	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn đột nhiều nơi, xà gồ gỗ bị mục
19	Nông Tâm Hải		Con liệt sĩ	xã Đăng Hà	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị hỏng, đột theo tường
20	Toàn Văn Kính		TB 4/4	xã Đăng Hà	Bù Đăng	Sửa chữa	Tường phòng ngủ bị nứt ngang, nguy cơ sập
21	Mai Thị Xuân		TB, CDHH	xã Đoàn Kết	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái bị đột, tường thấm nước hoen ố
22	Nguyễn Xuân Chính		TB 4/4	xã Đức Liễu	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái bị đột, nhà quá chật
23	Phan Bá Lân	1952	Con LS+TB	xã Minh Hưng	Bù Đăng	Sửa chữa	Nhà gỗ, mái tôn cũ bị hư hỏng, vách gỗ mục
24	Bùi Thị Ngần		Con liệt sĩ	xã Minh Hưng	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị đột (theo báo của thôn)
25	Nguyễn Xuân Hải		TB 4/4	xã Nghĩa Bình	Bù Đăng	Sửa chữa	Nhà có đột, mái hiên trước hỏng.
26	Phạm Hoàng Hải		TB 4/4	xã Thọ Sơn	Bù Đăng	Sửa chữa	Hố trợ nâng cấp phòng bếp + ăn
27	Nguyễn Văn Lâm		TB 4/4	xã Thọ Sơn	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái bị đột, cửa hỏng
28	Phạm Xuân Vĩnh		TB 4/4	xã Thọ Sơn	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái bị đột gây ngấm mục tường
29	Bùi Trọng Hiền		TB 4/4	xã Thống Nhất	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị hỏng, đột theo tường
30	Điền Nhông	1942	CDHH	xã Thống Nhất	Bù Đăng	Sửa chữa	Mái tôn bị hỏng, đột theo tường
31	Điền K Riêng	1944	TB 4/4	xã Đăk O	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà xây đã xuống cấp, mái lợp tôn đã hư hỏng, tường xi măng đã bị nứt. Gia đình ông có hoàn cảnh sống khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.137.000 đồng.

32	Thị Đén	1943	Vợ liệt sĩ	xã Bù Gia Mập	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà gỗ, mái lợp tôn, tường gỗ bị nghiêng, nền lát gạch bông đang xuống cấp. Gia đình bà có hoàn cảnh sống khó khăn, có 2 hecta đất sản xuất trồng điều. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 1.500.000 đồng.
33	Đào Văn Quang	1944	TB 2/4	xã Bình Thắng	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà xây đã xuống cấp, mái lợp tôn, tường xi măng bị nứt, nền lát gạch bông. Gia đình ông có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 4.000.000 đồng.
34	Lê Thế Dũng	1952	Con liệt sĩ	xã Đa Kia	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà gỗ đã xuống cấp, tường gỗ, mái lợp tôn, nền lát gạch bông. Gia đình ông có mức sống trung bình, có 2,5 hecta trồng tiêu nhưng không thu hoạch được bao nhiêu do dịch bệnh tiêu bị chết. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 4.000.000 đồng.
35	Phạm Văn My	1951	TB 4/4	xã Phước Minh	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà gỗ đã hư hỏng, tường xây một nửa ván, mái lợp tôn, nền gạch bông. Gia đình ông có hoàn cảnh khó khăn, có 0,5 hecta đất trồng tiêu nhưng tiêu bị bệnh. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 3.200.000 đồng.
36	Điều Nhưng	1958	TB 3/4	xã Đức Hạnh	Bù Gia Mập	Sửa chữa	Nhà xây đã xuống cấp, tường bị nứt, mái lợp tôn, nền lát gạch tàu. Gia đình ông có hoàn cảnh khó khăn, không có đất sản xuất. Tổng thu nhập hàng tháng (tính cả trợ cấp ưu đãi NCC) là 2.842.000 đồng.
37	Phan Huy Chức	1940	TB 4/4, HDKC-TĐ	xã Đồng Tâm	Đồng Phú	Sửa chữa	Gia đình có 0,2 ha đất sản xuất, thu nhập chủ yếu từ trợ cấp TB, HDKC-TĐ khoảng 3 triệu đồng/tháng
38	Phùng Văn Lèn	1949	BB 2/3	xã Tân Hưng	Đồng Phú	Sửa chữa	Gia đình không có đất sản xuất; Nhà tình nghĩa XD năm 2007, hiện nay mái tôn và đòn tay cũ rỉ sét, tường nứt thấm nước
39	Nguyễn Thị Cúc	1937	Vợ liệt sĩ	xã Tân Tiến	Đồng Phú	Sửa chữa	Gia đình không có đất sản xuất; Nhà tình nghĩa XD năm 1998, hiện nay mái ngói và đòn tay gỗ có chỗ mục, tường nứt thấm nước
40	Thị Nếp	1959	Con liệt sĩ	xã Phước An	Hớn Quản	Sửa chữa	Già neo đơn, bị tai biến liệt nửa bên người, không có khả năng lao động không có đất đai, không có thu nhập, sống nhờ vào tiền trợ cấp hàng tháng đối với con liệt sĩ bị khuyết tật, nhà cấp 4 xây theo chương trình 167, hiện đã xuống cấp, tôn dột và đòn tay đã mục.
41	Ngô Văn Thóa	1939	TB 4/4	xã Phước An	Hớn Quản	Sửa chữa	Hai ông bà già trên 80 không có khả năng lao động không có thu nhập, sống nhờ vào tiền trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng TB4/4. Nhà xây cấp 4 đã xây 20 đã năm hiện nay đã xuống cấp, tôn dột, đòn tay đã mục và một phần tường bị nứt

42	Vũ Thị Hoir	1943	Vợ liệt sĩ	xã Tân Quan	Hón Quấn	Sửa chữa	già không có sức lao động, ở với cháu
43	Thị Ne	1959	Con liệt sĩ	xã Tân Quan	Hón Quấn	Sửa chữa	nhà tình thương xây đã lâu, thuộc hộ nghèo, sống với con, hoàn cảnh khó khăn
44	Trần Thị Tỷ	1923	Mẹ ls	xã Tân Quan	Hón Quấn	Sửa chữa	già không có sức lao động sống chủ yếu vào phụ cấp lương hàng tháng, nhà tình nghĩa xây đã lâu nay đã xuống cấp như tường bị nứt một số chỗ, cửa sổ bị mục, la phòng bị hư 1 số chỗ, tôn dột
45	Thị Mơ	1930	Mẹ ls	xã Tân Quan	Hón Quấn	Sửa chữa	già không có sức lao động sống chủ yếu vào phụ cấp lương hàng tháng, sống với con
46	Lâm Thanh Hiền	1958	BB 3/3	xã Tân Lợi	Hón Quấn	Sửa chữa	có hai vợ chồng ở với nhau, hiện tại chủ đang làm bảo vệ, hoàn cảnh khó khăn Diện tích: 75m2, thu nhập 5.000.000đ/ tháng
47	Nguyễn Văn Bằng	1959	TB 4/4	xã Tân Hiệp	Hón Quấn	Sửa chữa	từ việc cạo mù cao su. Hoàn cảnh gia đình còn khó khăn về kinh tế, bản thân đã hết tuổi lao động, sức khỏe yếu nên không tạo ra thu nhập.
48	Phạm Thị Xi	1935	Mẹ VNAH	xã Thanh Bình	Hón Quấn	Sửa chữa	diện tích là 100m2, mẹ ở chung với con gái và cháu, con gái hiện bán nước, bà đã lớn tuổi thường xuyên bệnh
49	Đỗ Văn Chấn	1952	TB, CDHH	xã Long Hưng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 03 khẩu, gồm có 02 người hết tuổi lao động, 01 cháu còn đang đi học. Kinh tế gia đình tạm ổn. Hiện tại nhà ở gồm nền lát gạch bông, khung bằng gỗ, mái lợp ngói đỏ.
50	Lê Thị Ru	1938	HDKC	xã Long Hưng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 01 nhân khẩu, già yếu, không có đất sản xuất. hiện trạng nhà ở nhà cấp 4, nền xi măng, tường xây chưa tô, mái lợp tôn.
51	Nguyễn Văn Kền	1950	HDKC	xã Long Hưng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 03 nhân khẩu, 02 người hết tuổi lao động, còn 01 lao động đi làm thuê, không có đất sản xuất. hiện trạng nhà ở nhà cấp 4, nền xi măng, tường xây chưa tô, mái lợp tôn
52	Mai Thị Nhung	1942	TB 3/4	xã Long Bình	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 2 khẩu, ông bà già yếu, khó khăn không có đất sản xuất, nhà cấp 4 đã hư hỏng tường và mái.
53	Kiều Thị Xít	1949	HDKC	xã Long Tân	Phú Riêng	Sửa chữa	Chồng mất, ở một mình, có 0,2 ha đất sản xuất, kinh tế khó khăn, tuổi cao. Nhà cấp 4 đã xuống cấp, mái dột nát.
54	Huỳnh Thị Cước	1941	TB 4/4	xã Long Tân	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà 2 khẩu, Bệnh tật, gia đình khó khăn, không có đất sản xuất. Nhà cấp 4 đã xuống cấp, nền gạch tàu, mái dột nhiều nơi
55	Hoàng Trọng Thề	1957	TB 4/4	xã Long Tân	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà 2 khẩu, Vợ ung thư, bản thân đau ốm. Nhà cấp 4 đã xuống cấp, tường nứt, mái hư hỏng nhiều nơi.

56	Nguyễn Đình Phúc	1952	TB 4/4	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà có 02 khẩu. đất đai đã chia cho các con, hiện tại chỉ còn 0,5 ha cao su tại nhà. Thu nhập từ nguồn tiền chính sách 1.547.000 đồng/tháng và khai thác 0,5ha cao su hàng ngày.Nhà xây từ năm 2000, nền gạch men, tường xây bị nứt, thấm nước, mái ngói xuống cấp, dột.
57	Nguyễn Như Hán	1946	HĐKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Hộ có 03 người (ông, bà hiện tuổi đã già). Có 1,2 ha điều (điều mất mùa, mất giá nên thu nhập thấp). nguồn thu nhập chính từ nguồn lương hưu hàng tháng: 3.077.100 đồng/tháng.Nền gạch bông, nhà xây dựng từ năm 1987, tường xây ổn định, mái ngói cũ dột nát.
58	Lê Thị Mậu	1937	HĐKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà 01 khẩu. Nguồn thu nhập chính từ hưu trí. Không có vườn rẫy.Nền nhà gạch bông, tường xây, mái tôn bị hư hỏng dột nát. Tiền hưu trí 4.029.800 đồng/tháng chỉ đủ trang trải cuộc sống hàng ngày nên không có đủ điều kiện sửa chữa nhà ở.
59	Trần Thị Hảo	1935	HĐKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 05 khẩu (03 người phụ thuộc, 02 lao động chính: làm thuê nên thu nhập không ổn định).Thu nhập chính từ hưu trí: 3.046.300 đồng/tháng + làm thuê 02 con: 3.000.000đ/tháng Nhà được xây dựng từ năm 1984, nền gạch bông, tường gỗ đã cũ, chân tường mục, mái tôn bị hư hỏng, tôn xi măng.
60	Lê Thị Liên	1935	HĐKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 02 khẩu, con gái bị suy thận độ 4. Nguồn thu nhập chính từ hưu trí 3.031.200 đ/ tháng. Không có đất sản xuất.Nhà được làm từ năm 1984 , nền gạch bông, tường gỗ (cũ), mái tôn xi măng bị hư hỏng, dột.
61	Trần Thị Sự	1945	HĐKC	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Gia đình có 5 khẩu. hiện tại bà ở 01 mình (con trai, dâu, cháu chỉ chung hộ khẩu, không sống cùng). Hưởng suất hưu trí hàng tháng 1.300.000đ/tháng. Nhà cấp 4 đã xuống cấp,Nền gạch tàu đã cũ, tường xuống cấp, nứt nhiều nơi.
62	Bùi Thị Em	1929	Vợ Liệt sĩ	xã Phú Riêng	Phú Riêng	Sửa chữa	Nhà có 2 người sinh sống, con trai thỉnh thoảng mới về nhà, chủ yếu bà sống 1 mình. Nguồn thu nhập chính từ nguồn chính sách NCC: 1.624.000 đồng/tháng. Không có rẫy vườn rẫy, đất sản xuất.Nhà được hỗ trợ xây nhà tình nghĩa từ năm 2007 (15 triệu đồng), mái bị hư hỏng nặng.

63	Đào Thị Sê	1948	TB 4/4	phường Sơn Giang	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình bà có hoàn cảnh khó khăn, ông, bà sức khỏe yếu, không còn khả năng lao động. Tổng thu nhập của gia đình là: 3.266.000đ. Trong đó: Trợ cấp TB 4/4 (tỷ lệ thương tật 36%) của ông là: 2.023.000đ; Trợ cấp TB 4/4 (tỷ lệ thương tật 21%) của bà là: 1.243.000đ. Gia đình không có đất sản xuất. Nhà xây cấp 4 khoảng 70m ² , nhà hư hỏng xuống cấp, tường nhà chưa tô, nền thấp đến mùa mưa hay bị ngập, nền làm bằng xi măng, nhà vệ sinh tạm bợ.
64	Trần Văn Hoa	1959	TB 4/4	xã Phước Tín	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình bà có hoàn cảnh khó khăn, tổng thu nhập của gia đình là: 5.812.000đ. Trong đó: Trợ cấp TB 4/4 (tỷ lệ thương tật 22%) của ông là: 1.407.000đ; Trợ cấp người khuyết tật nặng của người con là: 405.000đ và thu nhập từ 5 sào cao su là: 4.000.000đ. Gia đình có 5 sào su, gia đình bà có hoàn cảnh khó khăn, hiện ông đang nuôi 2 người con bị khuyết tật và vợ thương xuyên bệnh tật, ông là lao động chính trong nhà. Nhà xây cấp 4, móng nhà bị hỏng xuống cấp dẫn đến tường nhà bị nứt, mái tôn bị hư hỏng mùa mưa hay bị dột, nhà chưa có lá phong.
65	Nguyễn Ngọc Hải	1953	BB 2/3	phường Long Phước	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập của gia đình chủ yếu từ tiền trợ cấp chế độ Bệnh binh và phụ thuộc vào con cái, có 01 người con bị tâm thần phân liệt. Tổng thu nhập của gia đình là: 3.246.000đ. Trong đó: Trợ cấp BB 2/3 (tỷ lệ thương tật 61-70%) của ông là: 2.841.000đ; Trợ cấp người khuyết tật nặng của người con là: 405.000đ. Nhà xây cấp 4, mái tôn bị hư hỏng dẫn đến bị dột một số nơi, nhà bếp nền bằng xi măng, tường nhà bị thấm nước.
66	Lương Đình Rong	1963	TB 4/4	xã Long Giang	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập của gia đình chủ yếu từ tiền trợ cấp chế độ Thương binh 4/4 (tỷ lệ thương tật 21%) của ông là: 1.243.000đ và thu nhập từ người con trai thứ 2 (công nhân làm điều) và nghề đánh bắt cá của ông. Gia đình không có đất sản xuất. Nhà xây cấp 4 khoảng 60m ² , mái tôn bị hư hỏng, mực nát, nền bằng xi măng, tường nhà bị thấm nước, nhà vệ sinh tạm.

67	Nguyễn Thanh Uy	1944	TB 4/4	xã Phước Tín	Phước Long	Sửa chữa	Gia đình bà có hoàn cảnh kinh tế khá, tổng thu nhập của ông, bà là: 9.135.500đ. Trong đó: Trợ cấp TB $\frac{3}{4}$ (tỷ lệ thương tật 41%) của ông là: 2.135.000đ; Trợ cấp hưu trí của ông là: 2.462.700đ; Trợ cấp TB 4/4 (tỷ lệ thương tật 25%) của bà là: 1.302.000đ; Trợ cấp hưu trí của ông là: 3.235.800đ; Gia đình có đất sản xuất nhưng đã chia cho các con. Nhà xây cấp 4 (tự xây), rộng rãi, một phần lá phong bị hư hỏng, mái tôn bị hư hỏng dẫn đến bị dột một số nơi, tường nhà bị thấm nước.
68	Vũ Kim Chung	1954	TB 4/4	xã Quang Minh	Chơn Thành	Sửa chữa	2 vợ chồng ông đã hết tuổi lao động, diện tích nhà ở: 56m ² , mái lợp tôn, nền gạch men, tường xây. Nhà xây năm 1993, được hỗ trợ sửa chữa nhà tình nghĩa năm 2010. Hiện trạng nhà hiện tại: Tôn quá mỏng và cũ, nhà bị dột nhiều chỗ, phải dùng ngói để che những chỗ dột, tường bị thấm nước, cần sơn lại.
69	Thị No	1960	con liệt sĩ Điều Lâm	xã Quang Minh	Chơn Thành	Sửa chữa	2 vợ chồng bà đã hết tuổi lao động, không có nguồn thu nhập. Nhà xây đã lâu, tôn bị rỉ sét, nhà bị dột nhiều chỗ, tường bị thấm nước, cần sơn lại.
70	Trịnh Xuân Dũng	1952	BB 2/3	xã Minh Long	Chơn Thành	Sửa chữa	2 vợ chồng ông đã hết tuổi lao động. Diện tích nhà ở 90 m ² , mái lợp tôn, nền gạch men, tường xây. Nhà xây năm 2004 (do công ty cao su Dầu Tiếng hỗ trợ xây dựng). Hiện trạng nhà ở: Tường bị thấm nước, tôn mỏng, bị dột, hoen rỉ.
71	Đào Trọng Việt	1958	TB 4/4	xã Minh Long	Chơn Thành	Sửa chữa	2 vợ chồng ông đã hết tuổi lao động. Diện tích nhà ở 90 m ² . Nhà xây năm 2009, gia đình ông chưa được hỗ trợ sửa chữa nhà. Hiện trạng nhà ở: Tường xây chưa tô, tôn mỏng và đã cũ, nền xi măng. Gia đình có nguyện vọng nhà nước hỗ trợ tô tường, đóng la phong, lát nền bằng gạch men.
72	Nguyễn Văn Bé	1947	TB 3/4	xã Lộc Hưng	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già yếu ở cùng với 02 vợ chồng con trai và 02 cháu nhỏ. Con gái lấy chồng ở riêng. Có 1,2hecta đất trồng cao su đang thu hoạch. Thu nhập từ trợ cấp TB $\frac{3}{4}$ = 2.492.000 đ/tháng và Vợ hưởng Hưu trí; con phụ thêm.
73	Đặng Thị Lan	1950	HDKC	xã Lộc Thịnh	Lộc Ninh	Sửa chữa	Chồng chết, có 04 người con đã lập gia đình ở riêng, hiện bà ở cùng người 02 vợ chồng con trai và cháu. Có 0,6 hecta đất trồng điều lâu năm. Thu nhập trợ cấp tuất TB của chồng 911.000đ/tháng và con phụ thêm.
74	Nguyễn Văn Thống	1955	TB, CDHH	xã Lộc Thuận	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con đã có gia đình ở riêng. Có 02 sào đất trồng điều lâu năm. Hiện ông bị bệnh vợ phải ở nhà chăm sóc. Thu nhập trợ cấp TB+CDHH = 3.518.000đ/tháng.

75	Dương Văn Năm		HDKC	xã Lộc Hiệp	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già lớn tuổi có 03 người con đã có gia đình ở riêng. Hiện ông đang hưởng trợ cấp NCT = 270.000đ/tháng. Có 1,7 hecta đất trồng cao su và nuôi 07 con dê. Hàng tháng con phụ thêm.
76	Trần Thị Tam	1948	HDKC	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	Ở cùng người vợ chồng con trai út (đi làm thuê) và 02 cháu nội. Có 02 sào đất trồng tiêu.
77	Phạm Đình Mã	1938	HDKC	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng ở với người con trai còn nhỏ đang đi học. Hằng ngày ông sửa xe đạp và hưởng trợ cấp NCT 270.000đ/tháng. Có 02 sào đất trồng điều ở xã Lộc Phú. Huyện hỗ trợ 02 con bò giống và con ở ngoài Bắc hỗ trợ thêm thu nhập hàng ngày.
78	Trần Thị Lan	1942	TB 4/4	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	Chồng mất năm 2012, có 04 người con đã có gia đình ở riêng. Hiện bà đang ở nuôi đứa cháu nội (ba mẹ ly hôn). Có 07 sào đất trồng tiêu (đã cho con 03 sào). Thu nhập trợ cấp TB 4/4 = 1.553.000 và trợ cấp CT. Cựu TNXP = 1.490.000 đ/tháng.
79	Trịnh Xuân Khánh	1954	TB 3/4	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 04 người con đã có gia đình ở riêng, ông bị bệnh không có việc làm. Có 1,5 sào đất trồng tiêu. Thu nhập chủ yếu từ trợ cấp TB 3/4 = 1.243.000đ/tháng
80	Trần Đức Khuyh		TB 4/4	xã Lộc Quang	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 05 người con đã có gia đình ở riêng, vợ bị bệnh tiêu đường nặng đi lại khó khăn, không có đất sản xuất. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.451.000đ/tháng.
81	Đỗ Đình Ba	1953	BB 2/3	xã Lộc Phú	Lộc Ninh	Sửa chữa	Gia đình có 03 người con đã lập gia đình ở riêng. Có 02 hecta đất (đã chia cho con còn lại 04 sào) trồng iêu nuôi dê. Vợ giáo viên đã nghỉ hưu, ông hưởng trợ cấp BB 2/3 = 2.841.000 đ/tháng
82	Nguyễn Văn Hải	1933	Chưa liệt sĩ	xã Lộc Phú	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con (con gái lập gia đình ở riêng - kế bên nhà; con trai là bộ đội). Có 1,2 hecta đất trồng tiêu, vợ ở nhà làm vườn. Ông Hải hưởng trợ cấp TNLS = 1.624.000đ/tháng.
83	Nguyễn Ngọc Lũy	1942	TB 3/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 ông bà già yếu có 05 người con. Hiện ở với người con út. Ông bị bệnh teo cơ chân đi lại khó khăn. Có 1,2 sào đất, nuôi ít gà. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 2.016.000đ/tháng và con hỗ trợ thêm.
84	Quách Văn Lê	1961	TB 3/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con; hiện đang ở với vợ chồng con trai út và 02 cháu nhỏ. Vợ đi làm thuê bán thời gian. Không có đất sản xuất. Ông làm Trưởng BDH ấp và thu nhập từ trợ cấp TB 3/4 = 3.162.000đ/tháng

85	Trần Văn Hy	1950	TB 3/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già yếu có 03 người con có gia đình ở riêng. Có 02 sào đất trồng cây Tràm, thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.965.000đ/tháng và con phụ thêm.
86	Phạm Văn Tấn	1945	TB 4/4	xã Lộc Tấn	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 06 người con đã có gia đình ở riêng; hiện ở cùng với 02 vợ chồng con trai út và cháu nhỏ. Có khoảng 05 sào đất trồng cao su và điều lâu năm. Thu nhập từ trợ cấp TB 4/4 = 1.494.000đ/tháng và con phụ thêm khoảng 1.500.000đ/tháng.
87	Trần Thị Mai	1936	Mẹ VNAH	xã Lộc Điền	Lộc Ninh	Sửa chữa	Hiện bà đang ở với người em trai bị bệnh đang hưởng BTXH và vợ chồng cháu nội (làm lực lượng xã Lộc Điền). Trợ cấp Mẹ VNAH = 6.233.000 đ/tháng.
88	Ngô Đình Vũ	1964	BB 2/3	xã Lộc Điền	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng ở với người con trai đi làm Viễn Thông Lộc Ninh. Có 01 hecta đất trồng tiêu và cây ăn trái. Thu nhập từ trợ cấp BB 2/3 = 2.841.000đ/tháng và con phụ thêm.
89	Nguyễn Tiến Tới	1936	TB 1/4	xã Lộc Điền	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già có 01 con trai và hiện đang ở chung nuôi đứa cháu nội. Không có đất sản xuất. Con trai làm công an viên xã Lộc Điền. Vợ già yếu bệnh tật. Thu nhập trợ cấp TB 1/4 = 6.804.000đ/tháng.
90	Trần Văn Cương	1950	TB 4/4	xã Lộc An	Lộc Ninh	Sửa chữa	Chỉ ở một mình, (đã ly hôn) có người con trai ở với mẹ, không có đất sản xuất. Thu nhập chủ yếu từ trợ cấp TB 4/4 = 1.494.000đ/tháng và đi làm thuê.
91	Vũ Minh Tạm	1952	TB 4/4	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con (01 con đã có gia đình ở TP.HCM, 01 con đang làm Công an ở Chơn Thành) có 02 sào đất trồng cây ăn trái, thu nhập trợ cấp TB 4/4 = 1.711.000đ/tháng và Hưu trí xã.
92	Nguyễn Danh Giá	1940	TB 3/4	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng già yếu có 02 người con ở chung không có việc làm ổn định. Có 03 sào đất trồng cây ăn trái, trợ cấp TB 3/4 = 2.758.000đ/tháng và trợ cấp Hưu trí.
93	Võ Thị Xuân	1958	Con liệt sĩ	xã Lộc Thuận	Lộc Ninh	Sửa chữa	Gia đình có 03 người con đã lập gia đình. Hiện 02 vợ chồng ở với vợ chồng con trai và cháu nội. Chồng làm bảo vệ cao su. Có 2,8 sào đất trồng cây ăn trái.
94	Nguyễn Thị Chi	1963	Con liệt sĩ	xã Lộc Thái	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 03 người con có gia đình ở riêng. Hằng ngày bà Chi đi bán rau ngoài chợ, chồng bị bệnh sức khỏe yếu ở nhà; Có 02 sào đất trồng có, nuôi 02 con bò.

95	Cao Văn Lợi	1969	Con liệt sĩ	xã Lộc Thiện	Lộc Ninh	Sửa chữa	02 vợ chồng có 02 người con đang đi học, chồng đi làm thuê và nuôi dê; vợ phụ bán căn tin trường học. Có 2,7 sào đất trồng tiêu và trồng có nuôi dê.
96	Lê Tường Thuật	1949	TB 4/4	xã Tân Thành	Đông Xoài	Sửa chữa	Nhà cấp 4, mái tôn, tường gạch, tôn cũ, hư hỏng,
97	Trần Thị Biên	1952	TB 4/4	xã Thiện Hưng		Sửa chữa	Hộ có 5 khẩu, đối tượng thương binh 22%, 2 trẻ em và 2 vợ chồng người con đi làm thợ xây nhà và cạo mù thuê, không đất sản xuất. Hiện nhà xây chưa tỏ nên xi măng. Xin sửa chữa làm nền và tô tường.
98	Hoàng Văn Sỏi	1955	BB 2/3	xã Thiện Hưng	Bù Đốp	Sửa chữa	Hộ có 2 khẩu đối tượng là bệnh binh, vợ bị bệnh thần kinh, không đất sản xuất, hiện tại nhà gỗ, mái tôn, nền gạch tàu đã cũ, vách ván bị mục nát. Xin sửa chữa xây tường khung bao và làm nền.
99	Đào Xuân Tung	1945	BB 2/3	xã Tân Thành	Bù Đốp	Sửa chữa	Thu nhập 7,5 triệu đồng/tháng (trợ cấp hàng tháng). Ngoài ra không tạo thêm được thu nhập khác. Nhà ở gia đình tự xây dựng từ năm 1987 đến nay đã hư hỏng nặng phần mái nhà (kèo và đòn tay đã mục và có nguy cơ sập). Tường nhà 1 vách gỗ, 3 vách tường, vách gỗ đã hư hỏng, cửa chính của sổ hư hỏng nặng, các cột đã mục và nghiêng nhà. Nền nhà gạch tàu. Sinh hoạt gia đình khó khăn và lo sợ nhà sập khi có mưa to gió lớn
100	Chu Viết Dũng	1957	TB 3/4	xã Phước Thiện	Bù Đốp	Sửa chữa	Nhà làm nông và bán tạp hóa, tường nhà nứt nẻ hư hỏng nặng, nền nhà nứt, mái nhà dột ít.
101	Ngô Thị Hình	1950	HDKC	xã Phước Thiện	Bù Đốp	Sửa chữa	Hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có 02 khẩu, 01 khẩu bệnh tâm thần, 01 khẩu hết tuổi lao động, gia đình làm nông, ít đất canh tác tiêu thu nhập thấp. Hiện trạng nhà xây, mái nhà thấp, la phòng hư hỏng và bị dột.
102	Trương Văn Càng	1955	TB 1/4	xã Thanh Hòa	Bù Đốp	Sửa chữa	Kinh tế khó khăn, nhà cấp 4, xuống cấp
103	Trần Thị Tóc	1929	Mẹ LS	xã Thanh Hòa	Bù Đốp	Sửa chữa	Kinh tế khó khăn nhà cấp 4 đang xuống cấp
104	Trần Văn Tốt	1960	TB 3/4	xã Thanh Hòa	Bù Đốp	Sửa chữa	Kinh tế khó khăn nhà cấp 4 đang xuống cấp
105	Niêng Thị SơVen	1961	Con liệt sĩ	xã Tân Tiến	Bù Đốp	Sửa chữa	Nhà xuống cấp
106	Lê Thị Mai	1952	CDHH	xã Tân Tiến	Bù Đốp	Sửa chữa	Nhà xuống cấp hư hỏng, hoàn cảnh khó khăn
107	Trần Văn Chiến	1943	HDKC	TT Thanh Bình	Bù Đốp	Sửa chữa	nhà xuống cấp, hư cột
Tổng cộng: 107 hộ sửa chữa							